

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018

ANNUAL REPORT

BIC

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018
ANNUAL REPORT



Với sự đồng lòng của
Ban lãnh đạo và gần 1.000 cán bộ
nhân viên BIC, chúng tôi vượt qua
mọi khó khăn, thách thức để
vươn tới mục tiêu là một
trong những công ty bảo hiểm
hàng đầu Việt Nam



MỤC LỤC

2.THÔNG TIN CHUNG

Thông điệp của Tổng Giám đốc 4
Thông tin khái quát 7
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 16
Mô hình quản trị, bộ máy quản lý, các công ty con và công ty liên kết 17
Định hướng phát triển 20
Xác định các rủi ro đối với hoạt động của BIC 21

25.TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ 2018 25
Kết quả hoạt động kinh doanh 26
Tổ chức và nhân sự 29
Hoạt động đầu tư tại Hải ngoại 36
Tình hình tài chính năm 2018 41
Cổ phần, cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 43
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội 46

52.BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh 55
Những tiến bộ đạt được 56
Trọng tâm 2019 58

60.ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BIC

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty 61
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc 62
Các kế hoạch, định hướng năm 2019 của Hội đồng quản trị 63

64.QUẢN TRỊ CÔNG TY

Danh sách Hội đồng Quản trị 65
Tiểu Ban thuộc Hội đồng Quản trị 68
Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 69

71.BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Danh sách Ban kiểm soát 72
Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát 74
Các giao dịch thù lao và các khoản lợi ích 75

76.BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính hợp nhất 76
Báo cáo tài chính riêng 89

THÔNG ĐIỆP
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC



2.079 TỶ ĐỒNG
TỔNG DOANH THU PHÍ BẢO HIỂM
CÔNG TY MẸ, TĂNG 16.7%

202.5 TỶ ĐỒNG
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
HỢP NHẤT TĂNG 8.6%

KÍNH THƯA QUÝ VỊ

Năm 2018, thị trường bảo hiểm Việt Nam tăng trưởng tích cực, tuy nhiên, riêng với khối bảo hiểm phi nhân thọ, các doanh nghiệp vẫn phải đối mặt nhiều khó khăn. Tốc độ tăng trưởng của thị trường ô tô năm 2018 so với năm 2017 chưa tương xứng với kỳ vọng, chỉ ở mức 5,8% (theo VAMA). Tốc độ giải ngân vốn đầu tư công cũng chậm so với kế hoạch (Theo Bộ Tài chính, ước thanh toán vốn đầu tư công năm 2018 chỉ đạt 59,9% so với kế hoạch Quốc hội giao và đạt 61,6% so với kế hoạch Thủ tướng giao). Những yếu tố này ảnh hưởng không nhỏ tới các nghiệp vụ bảo hiểm truyền thống vốn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ toàn thị trường như bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm tài sản, bảo hiểm xây dựng, lắp đặt… Theo Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam, tốc độ tăng trưởng toàn thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2018 dự kiến chỉ ở mức 11%.

Dù thị trường không thực sự thuận lợi, BIC vẫn nỗ lực đổi mới, cải tiến toàn diện trên tất các mặt hoạt động thông qua việc hoàn thiện mô hình tổ chức, cải cách quy trình nghiệp vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng, mở rộng mạng lưới kinh doanh theo hướng hiệu quả, đẩy mạnh hoạt động bán chéo sản phẩm qua hệ thống ngân hàng. Nhờ đó, kết quả kinh doanh năm 2018 của BIC ghi nhận những con số rất khả quan. Tổng doanh thu phí bảo hiểm và lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2018 hoàn thành vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể, tổng doanh thu phí bảo hiểm riêng công ty mẹ đạt 2.079 tỷ đồng, tăng trưởng 16,7% so với năm 2017, hoàn thành 101,9% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 202,5 tỷ đồng, tăng trưởng 8,6% so với năm ngoái, hoàn thành 106,6% kế hoạch năm.

Năm 2018, BIC cũng được ghi nhận ở các mặt hoạt động khác như: Được A.M. Best nâng hạng tín nhiệm từ B+ lên B++; Được vinh danh với nhiều danh hiệu, giải thưởng uy tín bao gồm Top 10 công ty bảo hiểm phi nhân thọ uy tín nhất Việt Nam, Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam, 1 trong 100 thương hiệu mạnh nhất Việt Nam, Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và Top 500 doanh nghiệp Việt Nam thịnh vượng…

Đặc biệt, năm 2018 đánh dấu 10 năm BIC triển khai kênh phân phối bảo hiểm qua ngân hàng (Bancassurance). Với nỗ lực khẳng định vị thế là 1 trong những công ty bảo hiểm phi nhân thọ đi đầu về triển khai Bancassurance tại Việt Nam, năm qua, BIC mở rộng mạng lưới ngân hàng liên kết, trong đó nổi bật là hợp tác toàn diện với Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam (Co-opBank), Ngân hàng liên doanh Việt - Nga (VRB). BIC cũng tiếp tục cải tiến sản phẩm, dịch vụ, tập trung, chú trọng tới việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm nhanh chóng cho khách hàng. Kết quả, doanh thu phí bảo hiểm qua Bancassurance tiếp tục tăng trưởng ở mức trên 50% so với năm 2017.

Thưa Quý vị,

Năm 2019, nền kinh tế Việt Nam được dự báo tiếp tục tăng trưởng tích cực so với năm 2018. Thị trường ô tô dự kiến sẽ tăng trưởng tốt trong năm 2019. Số lượng các dự án có xu hướng tăng trên toàn quốc, bên cạnh đó, nhu cầu đối với bảo hiểm sức khỏe ngày càng gia tăng của người dân… cũng là những yếu tố rất thuận lợi đối với sự phát triển của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Tốc độ tăng trưởng của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2019 theo đó được kỳ vọng sẽ đạt trên 15%.

Đối với BIC, năm 2019, chúng tôi sẽ tiếp tục kiên định với mục tiêu tăng trưởng gắn với hiệu quả hoạt động. BIC sẽ tập trung vào các giải pháp, bao gồm: Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu; Nâng cao chất lượng quản trị điều hành, quản lý rủi ro; Cải thiện chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng; Tập trung phát triển các kênh phân phối bán lẻ, đặc biệt là Bancassurance; Áp dụng các chương trình công nghệ tiên tiến nhằm đáp ứng nhanh việc xây dựng các sản phẩm mới, cải tiến các kênh phân phối theo hướng hiện đại và kiểm soát chặt chẽ hoạt động bồi thường.

Với những thành quả đã đạt được trong năm 2018, tôi tin tưởng tập thể BIC sẽ tiếp tục nỗ lực hoàn thành xuất sắc các mục tiêu kinh doanh đầy thách thức trong năm 2019. Tôi cũng mong rằng Quý vị sẽ luôn ủng hộ và sát cánh cùng BIC trong năm 2019 và các năm tới.

Trân trọng cảm ơn!



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

THÔNG TIN CHUNG

Tên đầy đủ và chính thức:

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Tên giao dịch bằng tiếng Việt:

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV

Mã cổ phiếu (HOSE): BIC

TRỤ SỞ CHÍNH:

Tầng 16, tháp A, Vincom, 191 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

LIÊN HỆ

Điện thoại: (84-24) 22200282

Fax: (84-24) 22200281

Hotline: 1900 9456

Website: www.bic.vn

Email: bic@ bidv.com.vn

VỐN ĐIỀU LỆ

1.172.768.950.000 VNĐ

Định hạng tín nhiệm của tổ chức A.M Best:

- **Xếp hạng năng lực tài chính B++ (Tốt)**
- **Xếp hạng năng lực tổ chức phát hành là bbb**
- **Triển vọng: ổn định**

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

- **NĂM 1999,** Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) cùng Công ty Bảo hiểm Quốc tế QBE (Úc) hợp tác thành lập Công ty Liên doanh Bảo hiểm Việt Úc (BIDV-QBE).

- **THÁNG 1/2006,** BIDV chính thức mua lại phần vốn góp của QBE trong liên doanh và đổi tên thành Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIC).

- **NĂM 2007,** BIC tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng, mở rộng thêm 11 chi nhánh và 30 phòng kinh doanh khu vực.

- **NĂM 2008,** BIC hợp tác với Ngân hàng Liên doanh Lào Việt (LVB) và Ngân hàng Ngoại thương Lào (BCEL) thành lập Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt (LVI).

- **THÁNG 9/2009,** với việc được giao quản lý toàn diện Công ty Bảo hiểm Cambodia Việt Nam, BIC trở thành công ty bảo hiểm đầu tiên của Việt Nam có mạng lưới hoạt động trên cả 3 nước Đông Dương (Việt Nam - Lào - Campuchia).

- **TỪ NGÀY 01/10/2010,** BIC chính thức chuyển đổi từ Công ty 100% vốn Nhà nước sang Công ty cổ phần với tên gọi mới là Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

- **NĂM 2011,** BIC chính thức triển khai kênh bán bảo hiểm trực tuyến tại địa chỉ www.baohiemtructuyen.com.vn, góp phần đẩy mạnh hoạt động khai thác bảo hiểm bán lẻ. Tháng 9/2011, BIC chính thức niêm yết 66 triệu cổ phiếu trên sàn GDCK thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

- **NĂM 2012** Là năm BIC chuyến hướng mạnh mẽ sang lĩnh vực bán lẻ với hàng loạt sản phẩm bảo hiểm cá nhân mới và sự khởi sắc của hầu hết các kênh phân phối, đặc biệt là Bancassurance và Bảo hiểm





trực tuyến. Trong bối cảnh kinh doanh hết sức khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, BIC vẫn hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2012 và là một trong những công ty bảo hiểm có tỷ suất sinh lời cao nhất trên thị trường.

- **NĂM 2013,** tiếp tục định hướng mở rộng hoạt động kinh doanh tại hải ngoại, BIC đã xúc tiến mua lại phần vốn góp của Ngân hàng Liên doanh Lào Việt trong Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt để tăng tỷ lệ sở hữu tại LVI lên 65% và chính thức phát hành báo cáo tài chính hợp nhất từ Quý 3/2013.

- **NĂM 2014**, BIC đã hoàn thành 02 đợt tăng vốn điều lệ, nâng mức vốn điều lệ của BIC lên 762.299.820.000 đồng. BIC cũng được tổ chức định hạng tín nhiệm quốc tế A.M. Best công bố xếp hạng tín nhiệm lần đầu với năng lực tài chính được đánh giá ở mức B+ (năng lực tài chính vững mạnh) và năng lực tổ chức phát hành đạt mức bbb- (công ty duy trì được khả năng thực hiện các cam kết tài chính tốt).

- **NĂM 2015,** BIC chính thức khai trương Văn phòng Đại diện tại Myanmar với vai trò là cầu nối xúc tiến thương mại, thúc đẩy hoạt động kinh doanh bảo hiểm giữa Việt Nam và Myanmar. Đặc biệt, năm 2015, BIC và FairFax, nhà bảo hiểm và tái bảo hiểm hàng đầu thế giới đến từ Canada, đã hoàn tất giao dịch mua cổ phần chiến lược.

- **NĂM 2016,** BIC được A.M. Best nâng triển vọng lên Tích cực và tiếp tục khẳng định xếp hạng năng lực tài chính của BIC là B+ (Tốt), xếp hạng năng lực tổ chức phát hành là bbb-.

- **NĂM 2017**, trong bối cảnh thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng không đạt như kỳ vọng, BIC vẫn gặt hái được những kết quả kinh doanh khả quan và bền vững, tiếp tục duy trì vị trí trong top 5 công ty bảo hiểm phi nhân thọ có tỷ suất sinh lời cao nhất thị trường. Cũng trong năm này, BIC đã trở thành một trong số ít các công ty bảo hiểm có chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán theo tiêu chuẩn mới của Bộ Tài chính.

- **NĂM 2018,** BIC được A.M. Best nâng định hạng năng lực tài chính từ B+ lên B++, định hạng năng lực dài hạn tổ chức phát hành từ “bbb-” lên “bbb”. Hoạt động kinh doanh của BIC trong năm cũng ghi nhận những kết quả ấn tượng, doanh thu phí bảo hiểm riêng công ty mẹ vượt mốc 2.000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất vượt mốc 200 tỷ đồng.



CÁC GIẢI THƯỞNG DANH HIỆU

- **Top 10 Công ty bảo hiểm phi nhân thọ uy tín nhất Việt Nam** do Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) phối hợp với Báo điện tử VietnamNet công bố năm 2016, 2017, 2018.

- **Top 50 doanh nghiệp niêm yết hoạt động hiệu quả nhất Việt Nam** 5 năm liên tục từ 2014 - 2018 (theo kết quả đánh giá của tạp chí Nhịp cầu Đầu tư và Công ty Chứng khoán Thiên Việt).

- **Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam** 6 năm liên tục các từ 2010- 2015 (theo kết quả chương trình đánh giá độc lập của Vietnam Report).

- **Top 1000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam** 7 năm liên tục từ 2010 - 2016 (theo kết quả chương trình đánh giá độc lập của Vietnam Report).

- Được vinh danh trong Bảng xếp hạng **50 Công ty tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam giai đoạn 2009 - 2014** (theo đánh giá độc lập của Vietnam Report).

- **Doanh nghiệp có chỉ số đòn bẩy tài chính tốt nhất** năm 2014 của nhóm ngành bảo hiểm theo chương trình "Đánh giá năng lực hoạt động doanh nghiệp - Vietnam Best Company" (theo đánh giá của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam VCCI).



- **Huân chương Lao động Hạng 3** do Chủ tịch nước trao tặng.
- **Bằng khen của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp TW** năm 2008, 2013.
- **Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính năm 2009, 2010, 2013** công nhận những đóng góp tích cực của BIC cho sự phát triển bền vững của thị trường tài chính Việt Nam.
- **Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2010** công nhận đóng góp của BIC cho sự nghiệp xây dựng Tổ quốc.
- **Chứng nhận Hãng bảo hiểm phi nhân thọ tốt nhất Việt Nam** do Diễn đàn Kinh tế Việt Nam trao tặng năm 2010.
- **Cờ Thi đua, Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam** năm 2008, 2010.
- **Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt** năm 2010.
- **Giải Thương hiệu mạnh Việt Nam** liên tục các năm từ 2007 - 2009 và từ 2013 - 2018.
- **Giải Sản phẩm Dịch vụ được ưa thích nhất** năm 2008 và 2013 (Top Trade Services) của Bộ Công thương.
- **Giải Golden FDI** năm 2008.
- **Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam** do Vietnam Report công bố năm 2018.



08 DẤU ẤN TIÊU BIỂU NĂM 2018

- BIC tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Trong đó, bầu bổ sung Bà Lại Ngân Giang, nguyên Kế toán trưởng BIC, tham gia Ban Kiểm soát BIC sau khi Ông Cao Cự Trí, Trưởng Ban Kiểm soát BIC, có đơn xin từ nhiệm. Bà Lại Ngân Giang được Ban Kiểm soát BIC bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát BIC từ ngày 10/04/2018.

- BIC được A.M. Best nâng định hạng năng lực tài chính từ B+ lên B++, định hạng năng lực dài hạn tổ chức phát hành từ "bbb-" lên "bbb". Triển vọng nâng hạng của cả hai chỉ tiêu này là Ổn định.

- Trong bối cảnh thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng không đạt như kỳ vọng, BIC vẫn hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2018. Tổng doanh thu phí bảo hiểm riêng công ty mẹ đạt 2.079 tỷ đồng, tăng trưởng 16,7% so với năm 2017, hoàn thành 101,9% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 202,5 tỷ đồng, tăng trưởng 8,6% so với năm ngoái, hoàn thành 106,6% kế hoạch năm.

- Năm 2018 đánh dấu 10 năm BIC triển khai kênh phân phối bảo hiểm qua ngân hàng (Bancassurance). Trong 10 năm qua, BIC đã góp phần chia sẻ rủi ro với hơn 1.300 doanh nghiệp và gia đình khách hàng vay vốn trên toàn quốc. Đối với các ngân hàng, các sản phẩm bảo hiểm của BIC cũng trở thành công cụ quản lý rủi ro hữu hiệu, góp phần đảm bảo hoạt động của các ngân





hàng luôn ổn định, an toàn.

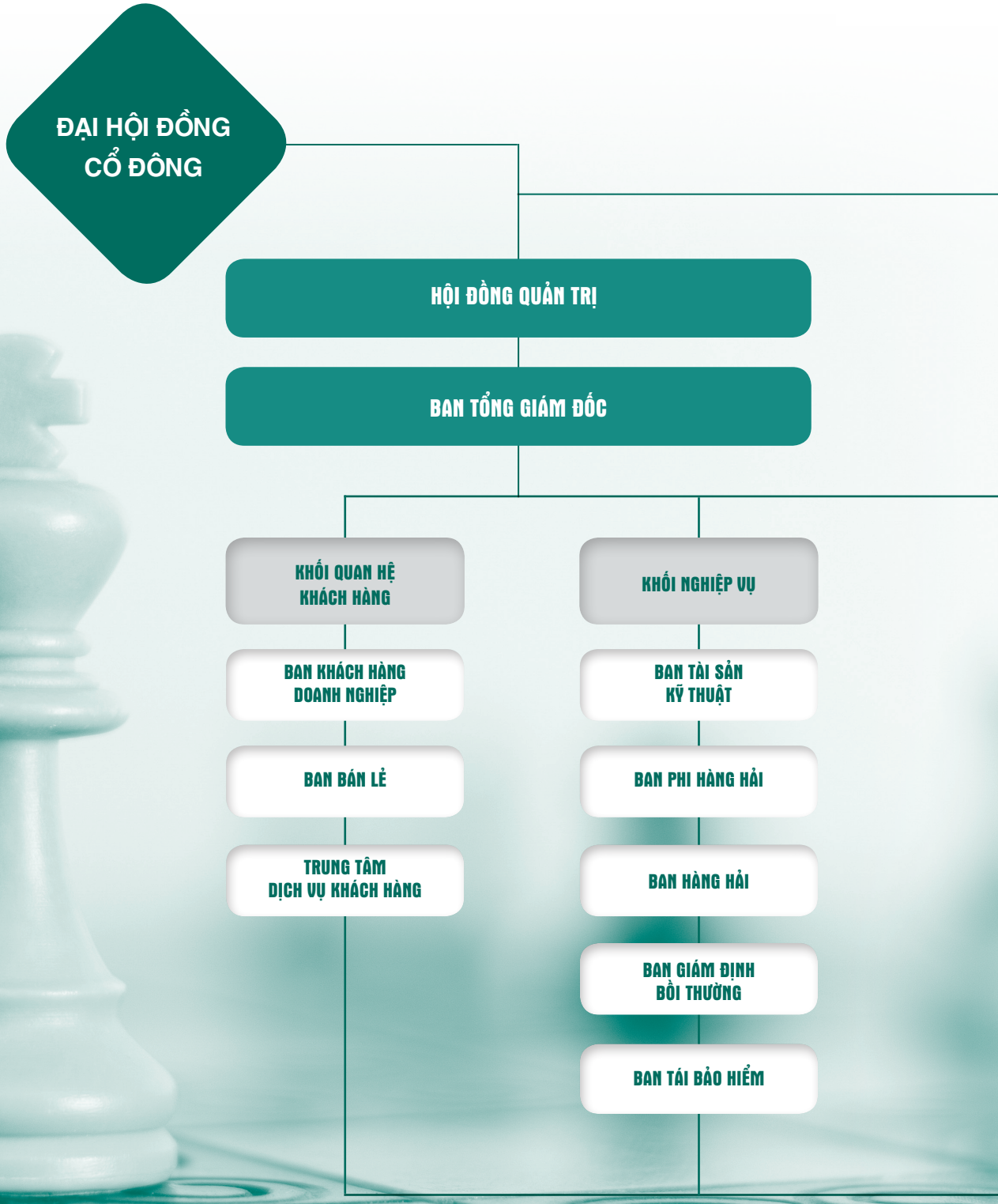
- Năm 2018, BIC tiếp tục mở rộng mạng lưới ngân hàng liên kết thông qua việc ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện với Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam (Co-opBank), Ngân hàng liên doanh Việt - Nga (VRB).

- BIC lần đầu tiên lọt vào Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500) do Vietnam Report công bố. Bên cạnh đó, BIC cũng tiếp tục được vinh danh với nhiều danh hiệu, giải thưởng uy tín, bao gồm: Top 10 Công ty Bảo hiểm Phi nhân thọ uy tín nhất Việt Nam, Top 50 Công ty Kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam, Top 100 Thương hiệu mạnh nhất Việt Nam, Top 500 Doanh nghiệp Việt Nam thịnh vượng…

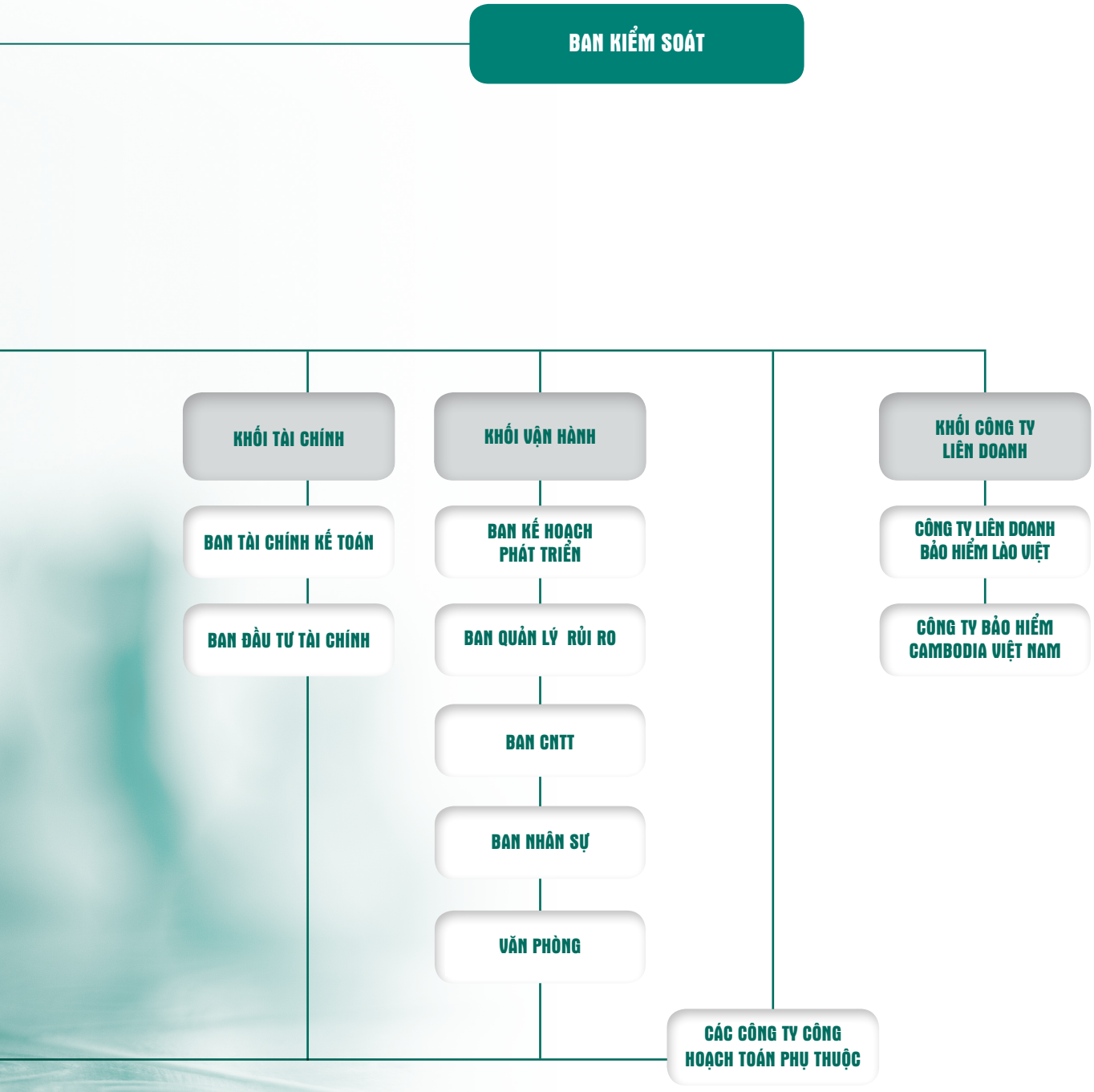
- Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt (LVI) kỷ niệm 10 năm thành lập. Sau 10 năm, quy mô doanh thu của LVI đã tăng gấp hơn 41 lần, lợi nhuận liên tục được duy trì ở mức cao từ năm 2012 tới nay. Hiện LVI đang vững vàng ở vị trí thứ 2 về thị phần doanh thu phí bảo hiểm và là một trong những công ty bảo hiểm có tỷ suất sinh lời cao nhất tại thị trường Lào.

- Tại thị trường Campuchia, Công ty bảo hiểm Cambodia - Việt Nam (CVI) cũng gặt hái được nhiều thành công trong năm




ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
KHỐI QUAN HỆ KHÁCH HÀNG
BAN KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP
BAN BÁN LẺ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
KHỐI NGHIỆP VỤ
BAN TÀI SẢN KỸ THUẬT
BAN PHI HÀNG HẢI
BAN HÀNG HẢI
BAN GIÁM ĐỊNH BỒI THƯỜNG
BAN TÁI BẢO HIỂM

MÔ HÌNH
QUẢN TRỊ - BỘ MÁY QUẢN LÝ





NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

LĨNH VỰC KINH DOANH

- Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 11GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 10/4/2006 và Giấy phép điều chỉnh số 11/GPĐC16/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 6/1/2016.
- BIC cung cấp các dịch vụ Bảo hiểm phi nhân thọ - Tái bảo hiểm - Đầu tư tài chính

ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

- BIC hiện có 26 Công ty thành viên, 158 Phòng kinh doanh và hơn 1.500 đại lý bảo hiểm trên toàn quốc.
- BIC cung cấp ra thị trường hơn 100 sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ đáp ứng hầu hết các nhu cầu về bảo hiểm phi nhân thọ của khách hàng.

TRỤ SỞ CHÍNH:
TẦNG 16, THÁP A, VINCOM, 191 BÀ TRIỆU,
Q. HAI BÀ TRƯNG, HÀ NỘI

1. **Công ty Bảo hiểm BIDV Hà Nội**
   Số 46-48 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
2. **Công ty Bảo hiểm BIDV Thăng Long**
   Tầng 6, tòa nhà Hapulico Complex, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, TP Hà Nội
3. **Công ty Bảo hiểm BIDV Đông Bắc**
   Số 1, Nguyễn Đăng Đạo, TP Bắc Ninh.
4. **Công ty Bảo hiểm BIDV Vĩnh Phúc**
   Số 1, Đường Lý Bôn, Phường Ngô Quyền, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
5. **Công ty Bảo hiểm BIDV Thái Nguyên**
   Tầng 7, Số 653 Lương Ngọc Quyến, TP Thái Nguyên
6. **Công ty Bảo hiểm BIDV Hải Phòng**
   Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 đường Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng
7. **Công ty Bảo hiểm BIDV Bắc Bộ**
   Tầng 5 Toà nhà BIDV Nam Định, 92C Đường Hùng Vương, Phường Vị Xuyên, TP Nam Định
8. **Công ty Bảo hiểm BIDV Hải Dương**
   Số 115 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương
9. **Công ty Bảo hiểm BIDV Quảng Ninh**
   Số 88, Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
10. **Công ty Bảo hiểm BIDV Bắc Trung Bộ**
    Tầng 8 tòa nhà BIDV Nghệ An, Số 08, Đại lộ Lê Nin, phường Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An
11. **Công ty Bảo hiểm BIDV Đà Nẵng**
    Số 40-42 Hùng Vương, Q.Hải Châu, Đà Nẵng
12. **Công ty Bảo hiểm BIDV Bình Định**
    Số 72 Lê Duẩn, TP Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
13. **Công ty Bảo hiểm BIDV Nam Trung Bộ**
    Tầng 6, Số 35 đường 2/4, Nha Trang, Khánh Hòa.
14. **Công ty Bảo hiểm BIDV Bắc Tây Nguyên**
    Tầng 6 Cao ốc Đức Long Gia Lai, Số 117 Trần Phú, Phường Diên Hồng, TP Pleiku

15. **Công ty Bảo hiểm BIDV Tây Nguyên**
Số 389 Phan Chu Trinh, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

16. **Công ty Bảo hiểm BIDV Miền Đông**
Số 4-5, Tổ 23, Khu phố 3, Tam Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai

17. **Công ty Bảo hiểm BIDV Bình Dương**
Tầng 12A, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

18. **Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh**
Lầu 2, số 108-110 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

19. **Công ty Bảo hiểm BIDV Sài Gòn**
Tầng 8, Tòa nhà Số 472 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

20. **Công ty Bảo hiểm BIDV Vũng Tàu**
72A Trần Hưng Đạo, P1, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

21. **Công ty Bảo hiểm BIDV Miền Tây**
53 - 53A Võ Văn Tần, P. Tân An, Ninh Kiều, Cần Thơ

22. **Công ty Bảo hiểm BIDV Đông Đô**
Tầng 13 Tòa nhà BITC, Lô C1C, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

23. **Công ty Bảo hiểm BIDV Cửu Long**
Tầng 8, Tòa nhà Bưu điện tỉnh Tiền Giang, Số 71A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang

24. **Công ty Bảo hiểm BIDV Lào Cai:**
Tầng 2 và 3, Tòa nhà BIDV Lào Cai, Số 002 Đường Hoàng Liên, Phường Duyên Hải, TP. Lào Cai, Tỉnh Lào Cai

25. **Công ty Bảo hiểm BIDV Tây Bắc:**
Tầng 4, Tòa nhà Chi nhánh Viettel Sơn La, Số 1 Chu Văn Thịnh, TP. Sơn La

26. **Công ty Bảo hiểm BIDV Bến Thành:**
Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ - P25 - Q.Bình Thạnh - TP. Hồ Chí Minh



CÁC LIÊN DOANH
TẠI HẢI NGOẠI



CÔNG TY LIÊN DOANH BẢO HIỂM LÀO VIỆT (LVI)
Địa chỉ: Số 44, Lanxane, Viêng Chăn, Lào

Lĩnh vực kinh doanh:
Bảo hiểm phi nhân thọ - Tái bảo hiểm - Đầu tư tài chính

Vốn điều lệ: 3 triệu USD

Tỷ lệ sở hữu của BIC: 65%

Your belief, our responsibility



CÔNG TY BẢO HIỂM CAMPUCHIA VIỆT NAM (CVI)
Địa chỉ: Số 99, Đại lộ Norodom, Boeung Raing, Daun Penh, Phnom Penh, Vương quốc Campuchia

Lĩnh vực kinh doanh:
Bảo hiểm phi nhân thọ - Tái bảo hiểm - Đầu tư tài chính

Vốn điều lệ: 7 triệu USD
Dự kiến trong năm 2018, BIC sẽ hoàn thiện các thủ tục để nhận chuyển nhượng 51% vốn tại CVI từ IDCC.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2022

- Tăng trưởng quy mô, mở rộng hoạt động gắn liền với tăng trưởng bền vững, kiểm soát chất lượng bồi thường, đảm bảo an toàn, hiệu quả.
- Phát triển BIC trở thành công ty bảo hiểm phi nhân thọ nằm trong Top 3 công ty tỷ suất sinh lời cao nhất của thị trường Việt Nam và Top 3 công ty về doanh thu qua kênh Bancassurance;
- Duy trì mức định hạng tín nhiệm quốc tế nằm trong nhóm các công ty bảo hiểm dẫn đầu của Việt Nam.
- Áp dụng kỹ năng quản trị hiện đại nhằm tối ưu hóa vận hành công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng tới hiệu quả cao.
- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm - ngân hàng; nâng cao kỹ năng, tính chuyên nghiệp theo thông lệ, phát triển kênh phân phối bảo hiểm qua ngân hàng - Bancassurance là lợi thế vượt trội trong cạnh tranh.

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

BIC hiểu rằng mục tiêu phát triển bền vững là mục tiêu lâu dài và quan trọng của tất cả các doanh nghiệp cũng như của BIC. Để đạt được mục tiêu này, bên cạnh tăng trưởng kinh tế, BIC luôn quan tâm và hoàn thành trách nhiệm bảo vệ môi trường và trách nhiệm với xã hội. BIC xác định, thực hiện các mục tiêu và kinh tế kết hợp với các mục tiêu về môi trường và trách nhiệm xã hội sẽ là nền tảng cần thiết đảm bảo cho sự phát triển bền vững của BIC trong dài hạn.

Trong 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc, BIC lựa chọn và tích hợp các mục tiêu sau bên cạnh mục tiêu tăng trưởng kinh tế của mình:

- Xóa đói, nghèo
- Đảm bảo giáo dục chất lượng
- Đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và nâng cao phúc lợi
- Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, tạo việc làm và công việc tốt cho tất cả mọi người



XÁC ĐỊNH CÁC RỦI RO ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BIC

Mục đích chính của cơ chế quản trị rủi ro là nhằm bảo vệ cổ đông của BIC từ các sự kiện cản trở BIC đạt được các mục tiêu một cách ổn định. Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc BIC nhận thấy tầm quan trọng của một hệ thống quản trị rủi ro hiệu quả. BIC đã thiết lập một bộ phận quản lý rủi ro với các điều khoản được thống nhất bởi Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Đồng thời, BIC đã xây dựng Khung Quản lý rủi ro và các chính sách liên quan, trong đó chỉ ra những rủi ro chủ yếu của BIC, các chuẩn mực về quản trị rủi ro, kiểm soát, trách nhiệm của từng đơn vị cá nhân và tổ chức kinh doanh cho các hoạt động của BIC.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI BIC



Các đơn vị kinh doanh:

- Các ban Nghiệp vụ
- Ban Giám định Bồi thường
- Ban Tái Bảo hiểm
- Ban Tài chính Kế toán
- Ban Đầu tư Tài chính
- Các công ty thành viên

RỦI RO BẢO HIỂM

Hoạt động quản lý rủi ro bảo hiểm chính thực hiện tại BIC là xây dựng các giả định về rủi ro tổn thất liên quan đến cá nhân hoặc tổ chức là đối tượng liên quan trực tiếp đến rủi ro đó. Các rủi ro đề cập có thể liên quan đến tài sản, trách nhiệm, tai nạn, sức khỏe, rủi ro tài chính hoặc rủi ro khác có thể phát sinh từ các sự kiện được bảo hiểm. Theo đó BIC chịu các rủi ro bồi thường chưa xác định rõ về thời điểm cũng như mức độ. Sự khác nhau về điều kiện, điều khoản giữa các Công ty thành viên của BIC và Người được bảo hiểm, những ban nghiệp vụ và ban tái bảo hiểm chịu trách nhiệm với việc xem xét và bảo đảm rằng toàn bộ rủi ro đã được chấp nhận là an toàn. Hiện nay, BIC quản lý rủi ro bảo hiểm của mình bằng hạn mức khai thác bảo hiểm, các quy trình thủ tục phê duyệt cho các giao dịch có liên quan đến sản phẩm mới hoặc các giao dịch vượt quá hạn mức, đa dạng hóa rủi ro, đưa ra nguyên tắc định giá, tái bảo hiểm và giám sát các vấn đề nảy sinh.

RỦI RO TÁI BẢO HIỂM

BIC tái bảo hiểm một phần các rủi ro bảo hiểm để kiểm soát khả năng lỗ và bảo đảm an toàn vốn, thông qua hợp đồng tái bảo hiểm cố định và tạm thời. Các hợp đồng tái bảo hiểm chuyển giao một phần rủi ro và giới hạn rủi ro đối với từng hợp đồng bảo hiểm. Mức độ rủi ro giữ lại phụ thuộc vào đánh giá của BIC đối với mỗi loại rủi ro cụ thể, phụ thuộc vào từng hoàn cảnh nhất định, nhằm tối đa hóa mức rủi ro chấp nhận được dựa trên phân tích từng đặc tính rủi ro. Theo các điều khoản của hợp đồng tái bảo hiểm, công ty nhận tái bảo hiểm đồng ý bồi hoàn số tiền thuộc trách nhiệm trong trường hợp có tổn thất bảo hiểm. Tuy nhiên, BIC vẫn phải có trách nhiệm đối với chủ hợp đồng cho phần thuộc trách nhiệm công ty nhận tái nếu nhà tái bảo hiểm không thể thanh toán cho phần nghĩa vụ của họ. Các hợp đồng tái bảo hiểm chứa đựng rủi ro xếp hạng tín nhiệm, để giảm thiểu rủi ro, chỉ những công ty nhận tái bảo hiểm đạt tiêu chuẩn đánh giá tín nhiệm của BIC theo các đánh giá công khai của các công ty chuyên về xếp hạng tín nhiệm, hoặc do đánh giá nội bộ, mới được phép tiến hành giao dịch. BIC tuân thủ chặt chẽ các quy định về nhà tái bảo hiểm nước ngoài theo Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 ban hành bởi Chính phủ Việt Nam và Thông tư số 329/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 ban hành bởi Bộ tài chính nhằm mục đích thu đòi số tiền bồi thường từ các nhà tái bảo hiểm danh tiếng, trên thực tế BIC lựa chọn nhà tái bảo hiểm tối thiểu A- theo AM Best.

RỦI RO VỀ VỐN

Mục tiêu đầu tiên của BIC trong việc quản lý vốn là luôn luôn duy trì nguồn vốn đủ mạnh để hỗ trợ cho sự phát triển trong kinh doanh và đảm bảo yêu cầu về vốn pháp định. BIC cũng nhận thức được những tác động đối với lợi nhuận của cổ đông với mức độ vốn đã góp và tìm cách duy trì mức cân bằng thận trọng. Yêu cầu về vốn pháp định phát sinh từ các hoạt động nghiệp vụ của BIC và tại Việt Nam và yêu cầu BIC phải giữ nguồn vốn vừa đủ để trang trải nợ và đáp ứng các quy định về biên khả năng thanh toán tại Việt Nam.

RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Giá thị trường có bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro giá hàng hóa và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phần.



RỦI RO TÍN DỤNG

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia vào công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng không thực hiện các nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. BIC có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh bảo hiểm của mình (chủ yếu đối với các khoản phải thu của khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác. Một rủi ro khác là khi định hạng quốc tế bị xuống do hoạt động kinh doanh kém và trên thực tế BIC luôn nỗ lực hết mình để giữ nguyên và/ hoặc tăng định hạng quốc tế bởi AM Best.

RỦI RO THANH KHOẢN

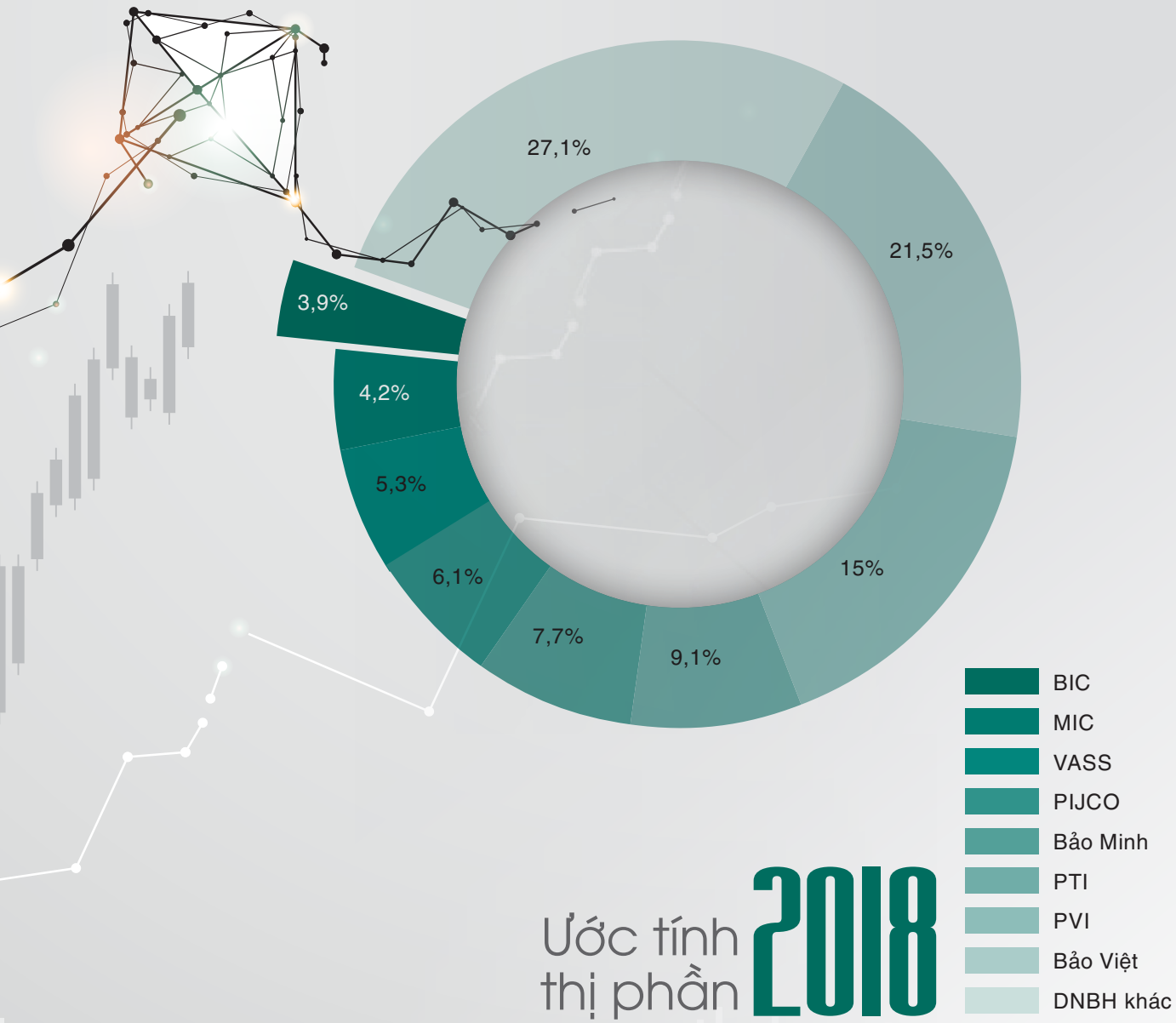
BIC phải đáp ứng được yêu cầu hàng ngày về nguồn tiền mặt, đặc biệt cho những khoản bồi thường phát sinh trên những hợp đồng bảo hiểm của BIC. Do vậy xuất hiện một rủi ro rằng BIC không có đủ lượng tiền mặt để thanh toán các khoản nợ đến hạn với một chi phí hợp lý. BIC quản lý rủi ro bằng việc xem xét và thiết lập một mức độ hợp lý về các quỹ hoạt động để thanh toán những khoản nợ này. Hiện nay Biên khả năng thanh toán của BIC luôn ở mức cao hơn theo quy định tại Thông tư số 50/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15/05/2017 và Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 ban hành bởi Chính phủ Việt Nam áp dụng với doanh nghiệp bảo hiểm tại Việt Nam.

RỦI RO PHÁP LÝ

Là các rủi ro vi phạm các quy định pháp luật như vi phạm quy định về bảo hiểm bắt buộc, nợ phí, thời hạn trả tiền bảo hiểm….Việc không tuân thủ hoặc không cập nhật kịp thời các quy định pháp luật hiện hành có thể dẫn đến những rủi ro pháp lý cho BIC. Hiện nay BIC đang kiểm soát các rủi ro này bằng việc cập nhật và sửa đổi kịp thời các quy định, chính sách, quy trình phù hợp với các quy định pháp luật, không ngừng tăng cường đào tạo pháp lý và tuân thủ cho toàn thể cán bộ, nhân viên BIC...

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH





Ước tính thị phần 2018

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ 2018

TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM 2018

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Lạm phát toàn cầu những tháng đầu năm có xu hướng tăng cao hơn năm 2017 do giá năng lượng, đặc biệt là giá dầu bình quân tăng mạnh. Bên cạnh đó, căng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có tác động đến sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam và các nước trong khu vực. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tích cực trong năm 2017, nền kinh tế nước ta cũng đối mặt tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, tác động đến giá lương thực, thực phẩm, ảnh hưởng tới mục tiêu kiểm soát lạm phát; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp đặc biệt ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp bảo hiểm trong đó có BIC.

GDP cả năm 2018 tăng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,76%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85%, khu vực dịch vụ tăng 7,03% trong đó hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 8,21%.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM 2017

Thị trường bảo hiểm năm 2018 tiếp tục đạt mức tăng trưởng cao. Ước tính doanh thu bảo hiểm quý IV tăng 22% so với cùng kỳ năm trước, trong đó doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ tăng 26%; bảo hiểm phi nhân thọ tăng 13%. Tính chung cả năm 2018, doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường ước tính đạt 133,7 nghìn tỷ đồng, tăng 24% so với năm trước, trong đó bảo hiểm nhân thọ đạt 88 nghìn tỷ đồng, tăng 32,8% và bảo hiểm phi nhân thọ đạt 45,7 nghìn tỷ đồng, tăng 9,9%. Năng lực tài chính của các doanh nghiệp bảo hiểm tiếp tục tăng trưởng ổn định. Tổng tài sản của các doanh nghiệp bảo hiểm ước tính đạt 384,2 nghìn tỷ đồng, tăng 21,1% so với năm trước; vốn đầu tư trở lại nền kinh tế của các doanh nghiệp bảo hiểm đạt 319,6 nghìn tỷ đồng, tăng 29,5%.

Theo số liệu mới cập nhật của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam (IAV), ước doanh thu phí bảo hiểm gốc của toàn thị trường tăng trưởng 11% so với cùng kỳ 2017. Theo số liệu 9 tháng, tăng trưởng nhiều nhất tập trung vào các doanh nghiệp lớn, cụ thể: PTI 30,12%, Bảo Việt 21,78%, PJICO 11,01%, VBI 66,9%, ABIC 15,82%, BIC 9,81%.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

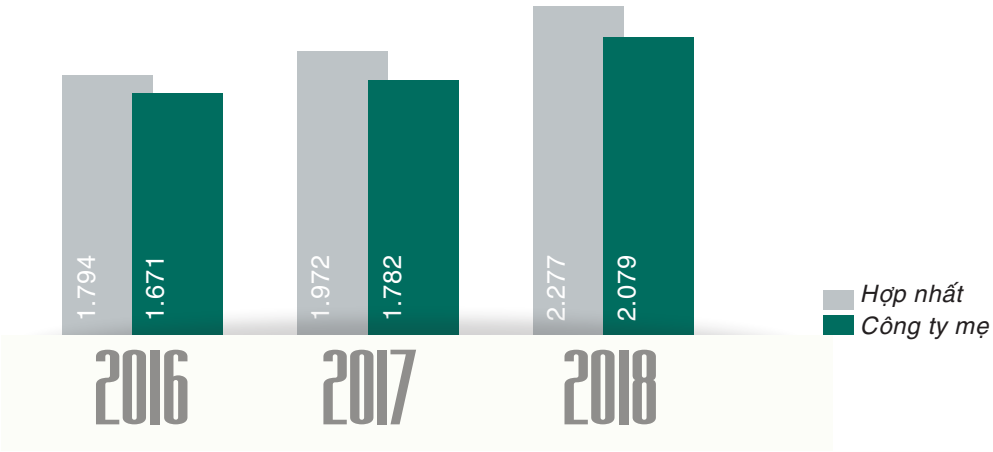
DOANH THU PHÍ BẢO HIỂM

Tổng doanh thu phí bảo hiểm hợp nhất (BIC và LVI) đạt 2.277 tỷ đồng, tăng trưởng 15,5% so với năm 2017. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng trưởng 12,5%, doanh thu phí nhận tái tăng trưởng 58,5%.

Tổng doanh thu phí bảo hiểm của Công ty mẹ năm 2018 đạt 2.079 tỷ đồng, tăng trưởng 16,7% so với năm 2017. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng trưởng 11,4%, doanh thu phí nhận tái tăng 62,1%.

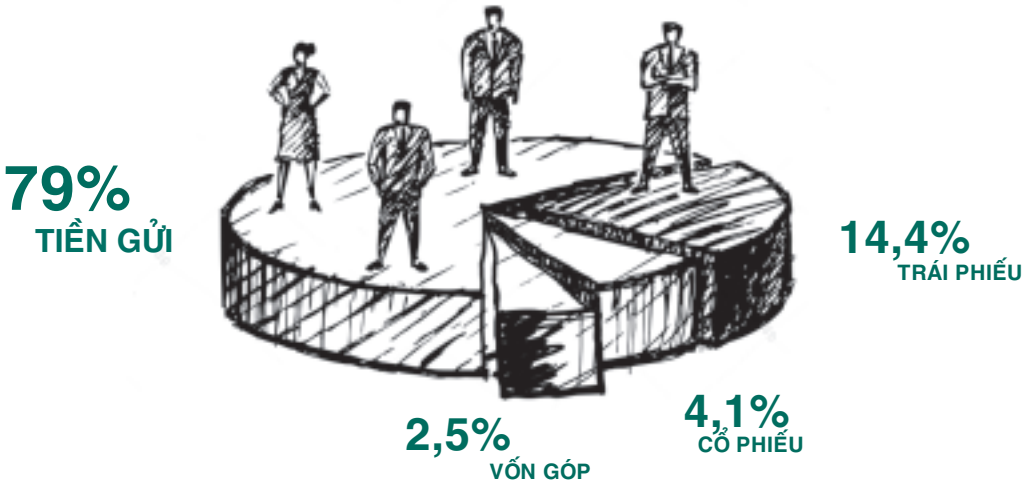
Doanh thu phí bảo hiểm gốc

Đơn vị: Tỷ đồng



HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Cơ cấu danh mục đầu tư





Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính:

Tổng lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính hợp nhất (BIC và LVI) năm 2018 đạt mức 238,7 tỷ đồng, tăng trưởng 19,9% so với cùng kỳ năm 2017.

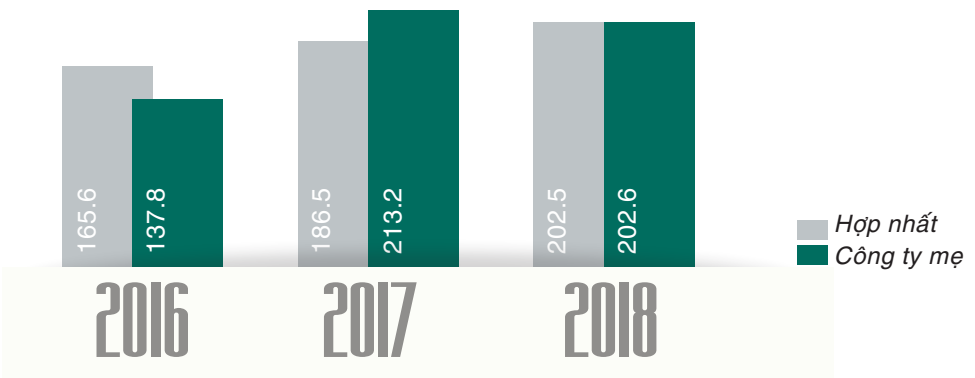
Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính Công ty mẹ đạt 238 tỷ đồng, tăng trưởng 3,5% so với năm 2017.

LỢI NHUẬN

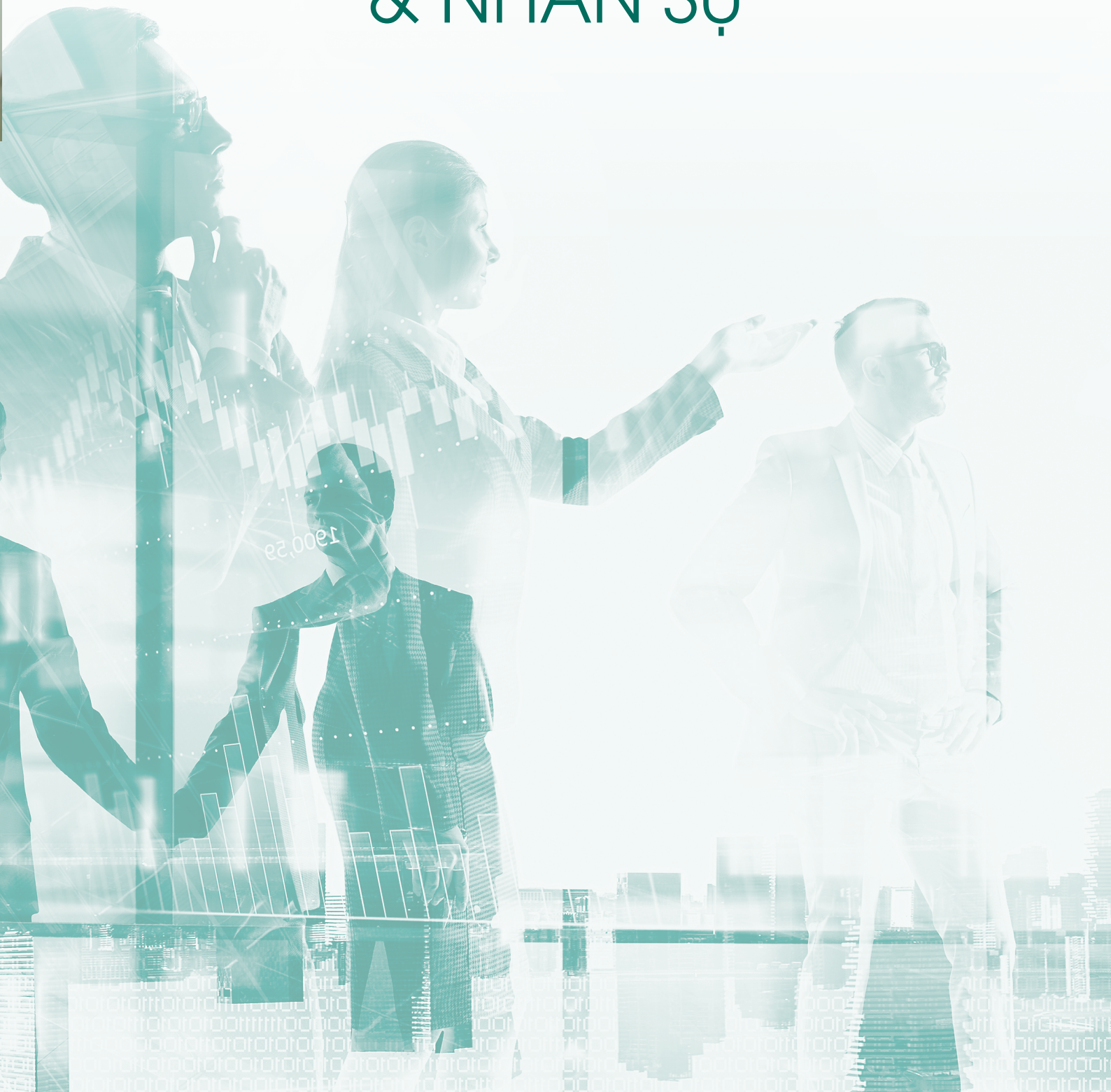
Lợi nhuận hợp nhất (BIC và LVI) trước thuế năm 2018 của BIC đạt 202,5 tỷ đồng, hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận hợp nhất được giao (190 tỷ đồng).

Lợi nhuận riêng của Công ty mẹ năm 2018 đạt 202,6 tỷ đồng, giảm nhẹ 5,0% so với năm 2017.

Lợi nhuận trước thuế *Đơn vị: Tỷ đồng*



TỔ CHỨC & NHÂN SỰ



DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH





TỔNG GIÁM ĐỐC

ÔNG TRẦN HOÀI AN

Ông **TRẦN HOÀI AN** đã từng công tác lâu năm trong ngành Hải quan. Ông An gia nhập hệ thống BIC từ năm 2009 và đã từng điều hành xuất sắc các Công ty Bảo hiểm BIDV Bình Định và Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh. Từ 1/4/2013, ông An giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIC, phụ trách phát triển khách hàng khu vực phía Nam, kiêm nhiệm Giám đốc Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh.

Ngày 31/10/2014, Hội đồng Quản trị BIC đã có Quyết định số 189/QĐ-HĐQT bổ nhiệm Ông Trần Hoài An giữ chức vụ Tổng Giám đốc BIC từ ngày 01/11/2014.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

BÀ ĐOÀN THỊ THU HUYỀN

Bà **HUYỀN** đã có nhiều năm công tác trong hệ thống BIDV và đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng trong lĩnh vực tổ chức nhân sự. Trước khi được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc BIC, bà Huyền đang giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban Tổ chức Cán bộ BIDV.

Kể từ ngày 1/5/2012, bà Đoàn Thị Thu Huyền được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIC.





PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

ÔNG TRẦN TRUNG TÍNH

Ông **TÍNH** đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm. Trước khi công tác tại BIC, ông Tính đã từng đảm nhận các vị trí quan trọng tại các công ty bảo hiểm lớn trên thị trường như: Phó Trưởng phòng Phi hàng hải; Phó Trưởng phòng Bảo hiểm Tài sản Kỹ thuật Công ty Bảo hiểm TP.HCM - Chi nhánh Hà Nội; Trưởng phòng Bảo hiểm Tài sản- Kỹ thuật Công ty Bảo hiểm Bảo Minh Hà Nội; Phó Giám đốc Bảo Minh Hà Nội; Trưởng phòng Phát triển Kinh doanh BIC.

Ông Tính chính thức được đề bạt làm Phó Giám đốc BIC từ ngày 01/10/2008 và Phó Tổng Giám đốc BIC từ ngày 01/10/2010.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

ÔNG VŨ MINH HẢI

Ông **HẢI** đã có nhiều năm công tác trong lĩnh vực bảo hiểm. Ông Hải gia nhập hệ thống BIC từ năm 2007 và đã từng giữ các chức vụ Phó Trưởng phòng Giám định Bồi thường Trụ sở chính và Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Tây Hà Nội (BIC Thăng Long hiện nay). Từ tháng 3/2009 đến tháng 4/2012, ông Hải được giao quản lý, điều hành Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt (LVI) với vai trò Tổng Giám đốc.

Kể từ ngày 16/4/2012, ông Vũ Minh Hải được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIC.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

ÔNG HUỲNH QUỐC VIỆT

Ông **HUỲNH QUỐC VIỆT** đã gắn bó với BIC từ những ngày đầu thành lập và đảm nhận nhiều cương vị công tác quan trọng như: Trưởng phòng khai thác - Công ty Liên doanh Bảo hiểm Việt-Úc, Chi nhánh TP.HCM; Trưởng phòng Kinh doanh 1 - Công ty Bảo hiểm BIDV, Chi nhánh TP.HCM; Phó Giám đốc và Phó Giám đốc Phụ trách Công ty Bảo hiểm BIDV, Chi nhánh TP.HCM; Giám đốc Công ty Bảo hiểm BIDV HCM và Giám đốc Công ty Bảo hiểm BIDV Sài Gòn.

Ông Việt chính thức được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc BIC từ ngày 1/11/2015



KẾ TOÁN TRƯỞNG

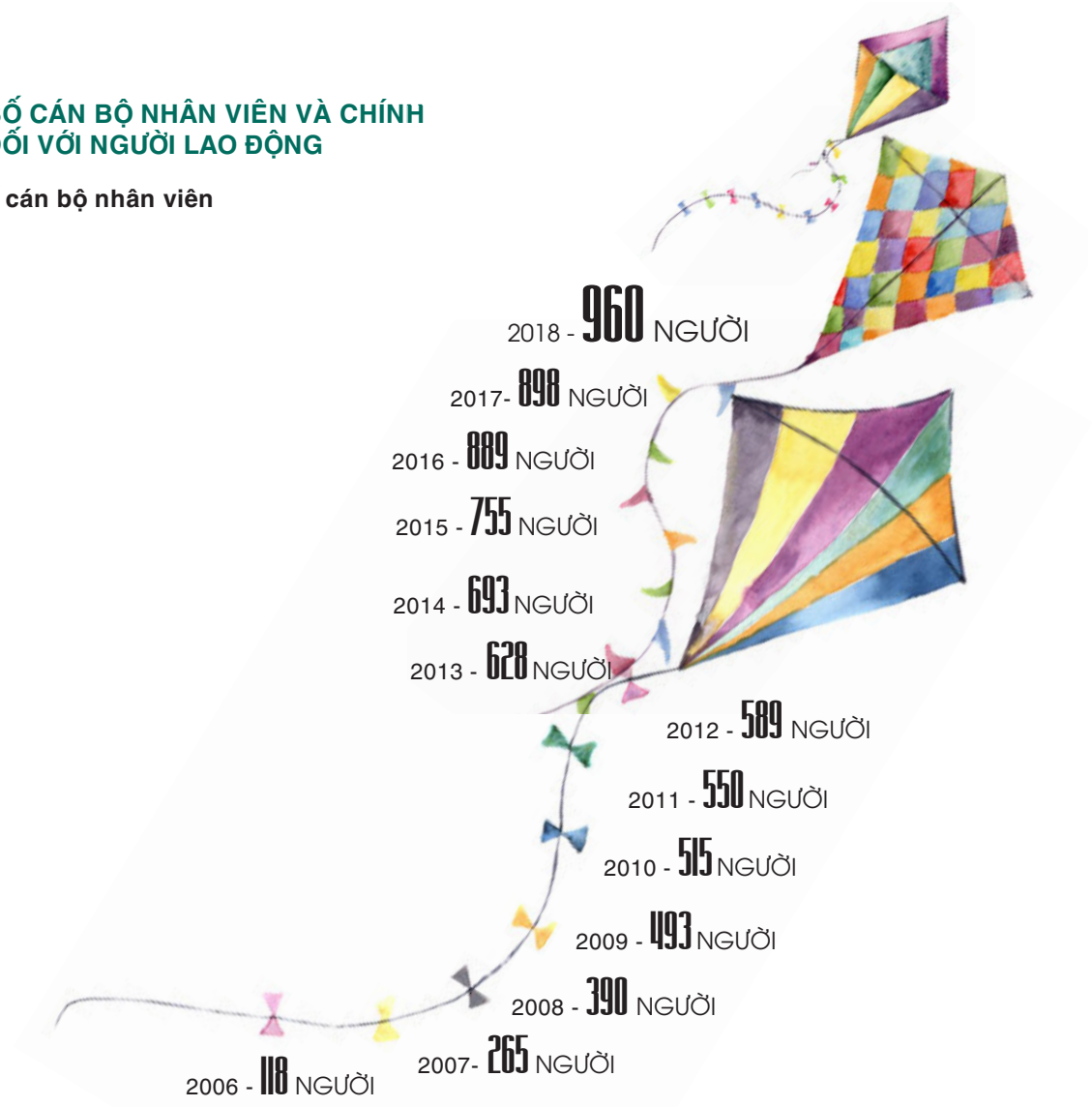
BÀ NGUYỄN THANH MAI

Bà **NGUYỄN THANH MAI** gia nhập hệ thống BIC từ năm 2007 và đã từng đảm nhận nhiều vị trí quan trọng như: Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán - Công ty Bảo hiểm BIDV; Trưởng phòng, Phó Giám đốc, Phó Giám đốc Phụ trách Ban Tài chính Kế toán - Tổng Công ty bảo hiểm BIDV. Tại hải ngoại, bà Mai cũng đang giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào - Việt (LVI).

Từ ngày 10/04/2018, bà Nguyễn Thanh Mai được giao nhiệm vụ thực hiện công việc Kế toán trưởng của BIC, đồng thời tiếp tục giữ vị trí Phó Giám đốc Ban Tài chính Kế toán.

TỔNG SỐ CÁN BỘ NHÂN VIÊN VÀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng số cán bộ nhân viên



Chính sách đối với người lao động

Xác định rõ vai trò của con người đối với sự phát triển bền vững của toàn hệ thống, BIC luôn chú trọng tới việc phát triển nguồn nhân lực trên cả 3 khía cạnh: chính sách đãi ngộ, đào tạo và nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

Chính sách đãi ngộ hấp dẫn

Với mong muốn trở thành một môi trường lý tưởng để người lao động làm việc và phát triển bản thân, 13 năm qua, BIC đã xây dựng một hệ thống chính sách đãi ngộ, ý nghĩa, độc đáo, cạnh tranh, cân đối giữa thu nhập và các lợi ích khác:

- *Lương thưởng:* Lương thưởng của BIC gồm: Lương vị trí công việc chi trả hàng tháng, lương kinh doanh chi trả hàng tháng, lương hiệu quả kinh doanh (6 tháng và 01 năm), thưởng cho các cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc… Bên cạnh đó, chính sách phụ cấp vẫn được kế thừa như niên độ trước bao gồm: phụ cấp thu hút, phụ cấp kiêm nhiệm, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp lưu động, phụ cấp điện thoại… Các khoản phụ cấp này là phần cộng thêm thu nhập hàng tháng, giúp người lao động yên tâm làm việc.



Chính sách chăm sóc sức khỏe cho cán bộ nhân viên

Chính sách chăm sóc sức khỏe của BIC được thiết kế đặc biệt để cán bộ nhân viên luôn có được thể trạng tốt nhất từ đó phát huy tính sáng tạo, nâng cao hiệu quả công việc: Kiểm tra sức khỏe định kỳ miễn phí 01 lần/năm, chương trình bảo hiểm phúc lợi cho cán bộ nhân viên và người thân (BIC Care) nhằm giảm bớt áp lực về kinh tế và được sử dụng các dịch vụ y tế chất lượng cao khi người lao động gặp rủi ro do tai nạn, ốm đau, bệnh tật.

Chế độ bảo hiểm xã hội

Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được BIC thực hiện theo đúng qui định pháp luật và đảm bảo toàn thể cán bộ công nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm.

Phúc lợi xã hội khác

Ngoài các chính sách lương, thưởng, BHXH và chăm sóc sức khỏe, BIC duy trì hàng năm chế độ phúc lợi khác như: thưởng vào các ngày Lễ lớn (Tết Dương lịch, Tết Âm lịch, Giải phóng Miền Nam 30/4 và Quốc tế lao động 01/5, Ngày Quốc khánh 2/9, kỷ niệm thành lập BIDV/BIC), nghỉ mát hàng năm, may đồng phục, chế độ cho các chị em phụ nữ nhân ngày 08/3; 20/10…

ĐÀO TẠO

Nhận thức rõ đào tạo là giải pháp quan trọng để giúp cho người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu công việc, trong năm 2018, tổng số lượt cán bộ BIC được tham gia đào tạo là 3.966 lượt, bao gồm cả chương trình đào tạo do Trụ sở chính tổ chức theo kế hoạch chung của Tổng Công ty và các chương trình đào tạo nội bộ tại các công ty thành viên BIC.

Số lượng các khóa đào tạo, số lượt cán bộ tham dự năm 2018

MẢNG ĐÀO TẠO	NGHIỆP VỤ BH	NGHIỆP VỤ KHÁC	KỸ NĂNG MỀM	HỘI THẢO	KHẢO SÁT NƯỚC NGOÀI	TỔNG
Số lượng khóa đào tạo/đoàn khảo sát do Trụ Sở chính BIC tổ chức	30	13	9	5	12	53
Số lượng khóa đào tạo do các Công ty thành viên tổ chức	50	15	3	0	0	68
Số lượng khóa đào tạo/đoàn khảo sát BIC phối hợp với Tr.Đào tạo BIDV tổ chức *(Ngân sách BIDV hỗ trợ)*	18	0	2	0	0	20
Số lượt cán bộ tham dự	2.751	781	455	13	25	4.025

Song song với việc hỗ trợ cán bộ, nhân viên học tập, nâng cao trình độ, BIC cũng coi trọng công tác kiểm tra, sát hạch thực trạng chuyên môn của các cán bộ trên toàn hệ thống thông qua phần mềm kiểm tra nghiệp vụ trực tuyến, từ đó, đánh giá hiệu quả các chương trình đào tạo, đồng thời hoạch định kế hoạch đào tạo sâu hơn cho cán bộ, nhân viên trong tương lai.

Nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động

Nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết trong toàn hệ thống, hướng tới hoàn thành các mục tiêu của Tổng Công ty, BIC luôn quan tâm đến đời sống tinh thần cho người lao động thông qua các hoạt động thể thao, văn hóa - xã hội như:

- Các Hội thao, Hội thi văn nghệ toàn hệ thống được tổ chức xen kẽ hàng năm;
- Tặng quà, chăm sóc chị em phụ nữ và tổ chức các cuộc thi (cắm hoa, trang trí bánh sinh nhật, nấu ăn…) nhân dịp 8/3 và 20/10;
- Tặng quà các cháu có thành tích học tập tốt, tặng quà nhân dịp quốc tế thiếu nhi 1/6;
- Thăm hỏi, tặng quà, ủng hộ gia đình cán bộ có hoàn cảnh đặc biệt…





HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI HẢI NGOẠI

CÔNG TY LIÊN DOANH BẢO HIỂM LÀO VIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY
Tên công ty: Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt
Vốn điều lệ: 3 triệu USD
Số đăng ký: 009 - 08/KH DT
Hội sở chính: Số 44, Lanxane, Viêng Chăn, Lào
Điện thoại: (+856) 21264975 | **Fax:** (+856) 21264971
Website: lvi@laovietinsurance.com

CỔ ĐÔNG
Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (65%)
Ngân hàng Ngoại thương Lào (35%)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:
Ông **TRẦN HOÀI AN** - Chủ tịch
Ông **Bouavanh SIMALYVONG** - Phó Chủ tịch
Ông **Bounxort FONGSANITH** - Ủy viên
Ông **PHẠM ĐỨC HẬU** - Ủy viên
Ông **NGUYỄN VIẾT HẢI** - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

BAN ĐIỀU HÀNH
Ông **NGUYỄN VIẾT HẢI** - Tổng Giám đốc
Ông **Somsay NHOTSAVANH** - Phó Tổng Giám đốc
Ông **VŨ PHƯƠNG TUẤN** - Phó Tổng Giám đốc

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG
Bảo hiểm phi nhân thọ; Tái bảo hiểm;
Đầu tư tài chính.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

(Đơn vị: USD)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng/Giảm
1	**TỔNG TÀI SẢN**	**18.476.052**	**17.945.044**	**(2,87%)**
2	**Vốn chủ sở hữu**	4.251.252	3.922.864	(7,72%)
3	**Doanh thu phí bảo hiểm**	11.192.905	13.261.341	18,48%
3.1	- Phí bảo hiểm gốc	11.192.905	12.829.802	14,62%
3.2	- Phí nhận tái bảo hiểm	-	431.539	
4	**Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính**	651.526	467.249	(28,28%)
5	**Tỷ lệ bồi thường thuộc TNGL**	27,61%	24,96%	(9,60%)
6	**Tỷ lệ chi phí kết hợp**	93,94%	100,11%	6,56%
7	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	911.987	551.407	(39,54%)

CÁC TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2018

Doanh thu phí bảo hiểm gốc năm 2018 tăng trưởng tốt so với năm 2018, ở mức 18,48%, các khoản chi phí vẫn được kiểm soát chặt chẽ và nằm trong hạn mức được Hội đồng Quản trị LVI duyệt. Tỷ lệ bồi thường là 24.96%.

MỤC TIÊU NĂM 2019

500.000 USD
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

14.370.000 USD
DOANH THU PHÍ BẢO HIỂM GỐC



CÔNG TY BẢO HIỂM CAMPUCHIA – VIỆT NAM

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY
Tên công ty: Công ty Bảo hiểm Campuchia - Việt Nam
Vốn điều lệ: 7 triệu USD
Số đăng ký: Co. 6037/09E
Hội sở chính: Số 398, Đại lộ Monivong, Phnom Penh, Vương quốc Campuchia
Điện thoại: (+855) 23 212 000 | **Fax:** (+855) 23 215 505
Website: www.cvi.com.kh

CỔ ĐÔNG
Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Campuchia I.D.C.C. (51%)
Công ty TNHH Phát triển Đảo Kim Cương (29%)
(thuộc Canadia Bank Group)
Công ty TNHH Kasimex (10%)
Ms. Brich Bophang (10%)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:
Ông **TRẦN TRUNG TÍNH** - Chủ tịch HĐQT
Ông **VANN CHARLES CHUON** - Phó Chủ tịch HĐQT
Ông **CHEA CHAN POV**
Bà **HANG CHANTHOU**
Ông **NGUYỄN HUY TRUNG**
Ông **NGUYỄN ĐỨC NGHĨA**
Ông **ĐẶNG THẾ VINH**

BAN ĐIỀU HÀNH
Ông **NGUYỄN HUY TRUNG** - Tổng Giám đốc
Ông **VÕ HUY TOÀN** - Phó Tổng Giám đốc
Bà **TAING SOK KIENG** - Phó Tổng Giám đốc

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG
Khai thác kinh doanh dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

(Đơn vị: USD)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% Tăng trưởng
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	9.717.083	7.837.320	23,98%
2	Doanh thu thuần KDBH	1.613.961	1.371.048	17,72%
3	Lãi/lỗ hoạt động KDBH trước thuế	591.555	427.434	38,40%
4	Lợi nhuận từ hoạt động ĐTTC	577.385	628.863	(8,19%)
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.168.940	1.056.297	10,66%
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	826.840	724.002	14,20%
7	Tổng tài sản	17.477.320	14.164.034	23,39%
8	Vốn chủ sở hữu	8.982.503	8.155.663	10,14%
9	Tỷ lệ bồi thường thuộc TNGL	34,80%	33,44%	4,07%

CÁC TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2018

- Tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực Bảo hiểm Hàng không trên thị trường, hiện CVI là nhà bảo hiểm cho 9 hãng hàng không trên thị trường Campuchia. Để có được thành công này ngoài mối quan hệ và hỗ trợ tốt từ thị trường tái bảo hiểm quốc tế, CVI còn có mối quan hệ tốt với các khách hàng, và đặc biệt là Ban điều hành CVI có mối quan hệ rất tốt với Cục hàng không dân dụng Campuchia tận dụng tối đa sự ủng hộ của họ trong việc tiếp cận các hãng hàng không để thuyết phục họ tham gia mua bảo hiểm tại CVI.
- Năm 2018 CVI vươn lên đứng thứ 3 thị trường bảo hiểm Campuchia xét về thị phần doanh thu (năm 2017 đứng thứ 4, năm 2016 đứng thứ 5). Năm 2018 CVI tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu ở mức cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của thị trường (tốc độ tăng trưởng của thị trường bảo hiểm Campuchia năm 2018 khoảng 16%, tốc độ tăng trưởng doanh thu năm 2018 của CVI đạt 23,98%).

MỤC TIÊU NĂM 2019

- Tiếp tục tập trung khai thác và duy trì vị trí đứng đầu đối với nhóm nghiệp vụ chủ chốt mang lại doanh thu lớn như nghiệp vụ hàng không, tài sản, con người tích cực phát triển các dịch vụ phi hàng không, các dịch vụ bán lẻ như Xe cơ giới, sức khỏe, tai nạn để cải thiện cơ cấu danh mục khách hàng theo hướng tăng cường tỷ trọng các nghiệp vụ phi hàng không, đảm bảo tốc độ tăng trưởng ổn định hơn về doanh thu.
- Về phát triển các kênh bán hàng: tập trung phát triển các kênh phân phối, tăng trưởng doanh thu thông qua các kênh như BIDC, MB Bank, Sacombak và các hệ thống ngân hàng Việt Nam có mặt tại Cambodia.
- Đối với hoạt động nghiệp vụ và tái bảo hiểm: đàm phán với các nhà tái bảo hiểm (BIC, Cam Re, PVI Re, …) về các hợp đồng tái bảo hiểm cố định năm 2019 với điều khoản và điều kiện cạnh tranh, tăng hoa hồng tái bảo hiểm để nâng cao khả năng cạnh tranh của CVI đối với các đối thủ cạnh tranh khác trong thị trường, nâng cao lợi nhuận ngiệp vụ. Phát triển các nghiệp vụ bán lẻ để tăng phí bảo hiểm, nâng cao lợi nhuận nghiệp vụ kinh doanh bảo hiểm.
- Đối với Công tác bồi thường: Đánh giá lại công tác bồi thường, nhằm nâng cao năng suất cũng như tốc độ giải quyết bồi thường, đảm bảo và đáp ứng yêu cầu của hoạt động kinh doanh. Tiếp tục mở rộng mạng lưới garage, phòng khám và bệnh viện liên kết; kiểm soát chặt chẽ việc chào giá sửa chữa và theo sát quy trình bồi thường nhằm hạn chế khả năng trục lợi cả từ khách hàng lẫn đội ngũ nhân viên xử lý bồi thường.
- Về công tác nhân sự: Tuyển dụng đội ngũ cán bộ mới đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu của công ty, tập trung đào tạo nhân viên hiện tại để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hiện tại.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2018

CÁC CHỈ TIÊU HỢP NHẤT

(Đơn vị: Tỷ đồng)

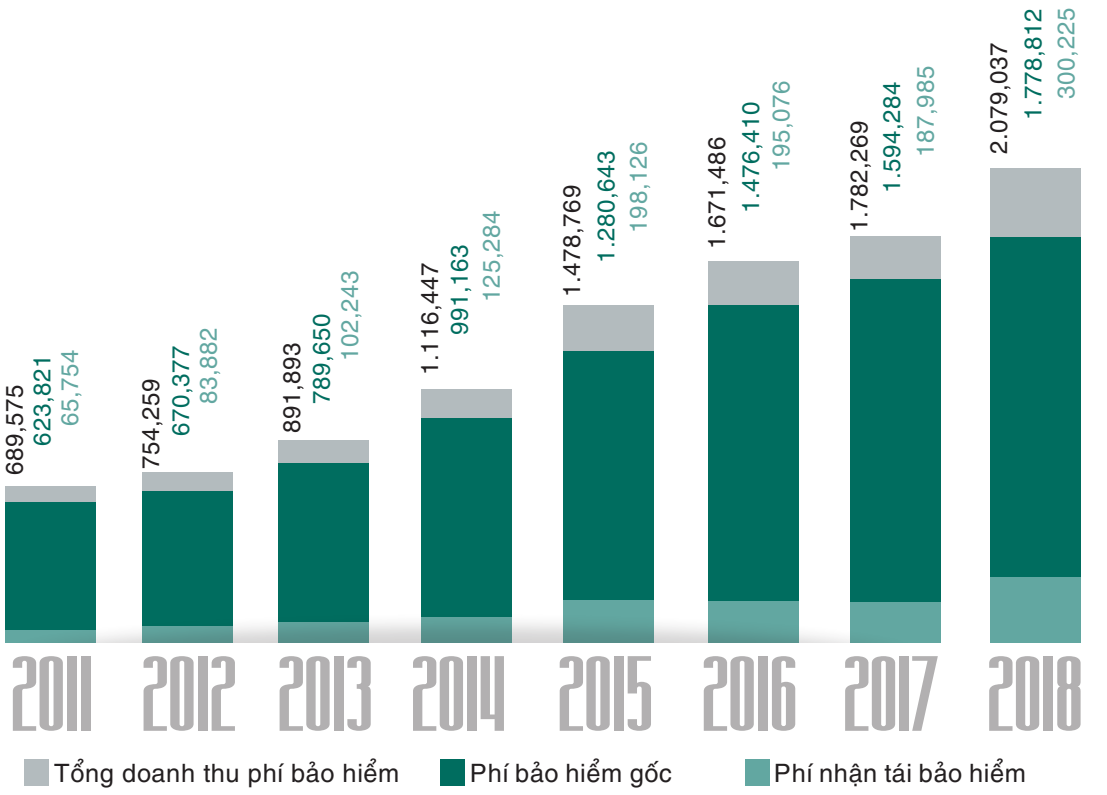
CHỈ TIÊU	2016	2017	2018
Tổng tài sản	4.474,538	4.716,494	5.133,418
Vốn chủ sở hữu	2.083,066	2.095,148	2.128,219
Tổng doanh thu phí bảo hiểm	1.794,406	1.972,251	2.277,527
Phí bảo hiểm gốc	*1.668,508*	*1.842,742*	*2.072,302*
Phí nhận tái bảo hiểm	*125,898*	*129,509*	*205,224*
Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	208,145	219,694	263,773
Tỷ lệ bồi thường thuộc TNGL	44,70%	45,24%	44,42%
Tổng lợi nhuận trước thuế	165,645	186,455	202,478
Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	1.819,766	2.012,036	2.243,316
Tỷ suất ROE (Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu)	6,54%	6,86%	6,83%
Tỷ suất ROA (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản)	3,05%	3,12%	2,92%



CÁC CHỈ TIÊU CÔNG TY MẸ

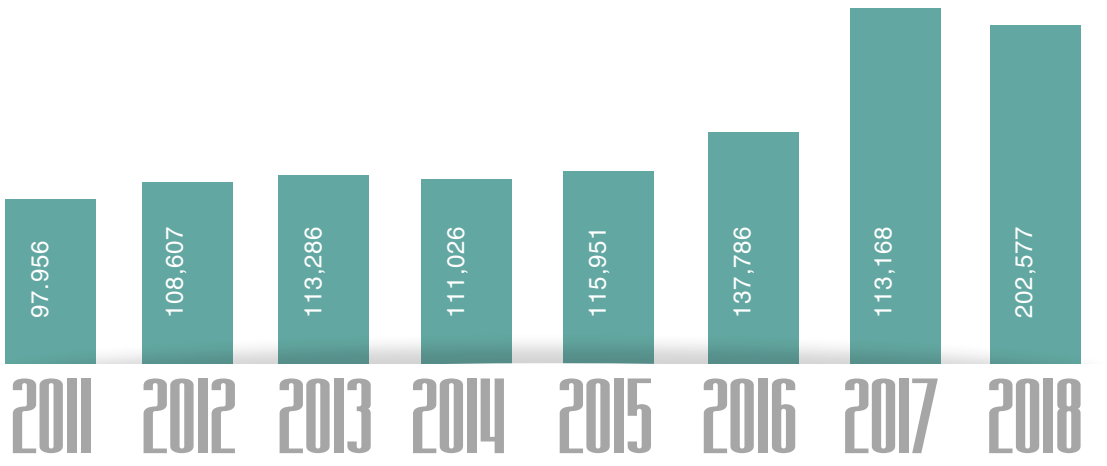
Doanh thu phí bảo hiểm

(Đơn vị: Tỷ đồng)



Lợi nhuận trước thuế

(Đơn vị: Tỷ đồng)



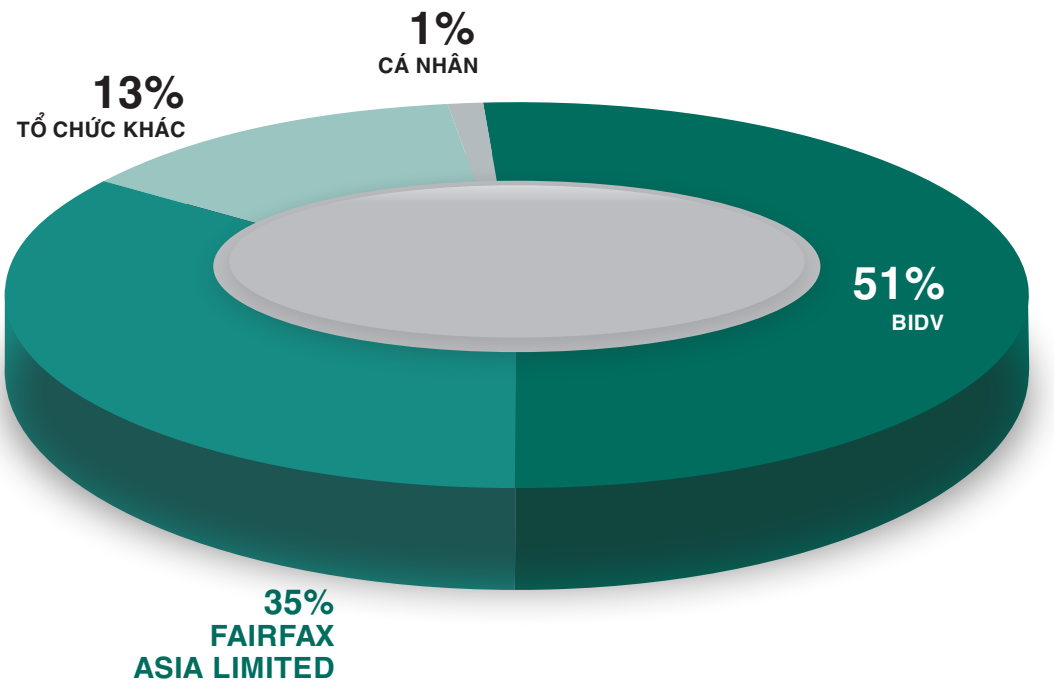
Cổ phần, cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thông tin cổ phiếu

Tính đến ngày 31/12/2018

Vốn điều lệ	**1.172.768.950.000 VNĐ**
Số lượng cổ phiếu niêm yết	117.276.895 cổ phiếu
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Khối lượng cổ phiếu lưu hành	117.276.895 cổ phiếu
Cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
Mệnh giá	10.000 VNĐ/cổ phiếu

Cơ cấu sở hữu



THÔNG TIN VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Trong năm 2018, Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV không thực hiện phát hành tăng vốn, do vậy số vốn góp của cổ đông tại thời điểm 31/12/2018 không thay đổi so với thời điểm cuối năm 2017, cụ thể:

	Cổ phiếu thường (VND)	Cổ phiếu ưu đãi (VND)	Tổng số (VND)
Vốn góp của cổ đông	1.172.768.950.000	-	1.172.768.950.000
Thặng dư vốn cổ phần	655.565.033.362	-	655.565.033.362
Tổng	1.828.333.983.362	-	1.828.333.983.362

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Theo loại hình sở hữu (dựa trên danh sách cổ đông chốt tại ngày 26/06/2018)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	59.819.259	51,0%	1	1	
2	Cổ đông sáng lập					
	- Trong nước:					
	- Nước ngoài:					
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)					
	- Trong nước:					
	- Nước ngoài: Fairfax Asia Limited	41.046.913	35,0%	1	1	
4	Công đoàn Công ty					
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ					
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)					
7	Cổ đông khác	16.410.723	14,0%	549	44	505
	- Trong nước	1,700,642	1,45%	483	13	470
	- Nước ngoài	14.710.081	12,55%	66	31	35
TỔNG CỘNG		117.276.895	117.276.895	100,0%	551	46
Trong đó: - Trong nước		61.499.561	61.519.901	52,05%	484	14
- Nước ngoài		55.777.334	55.756.994	47,05%	67	32

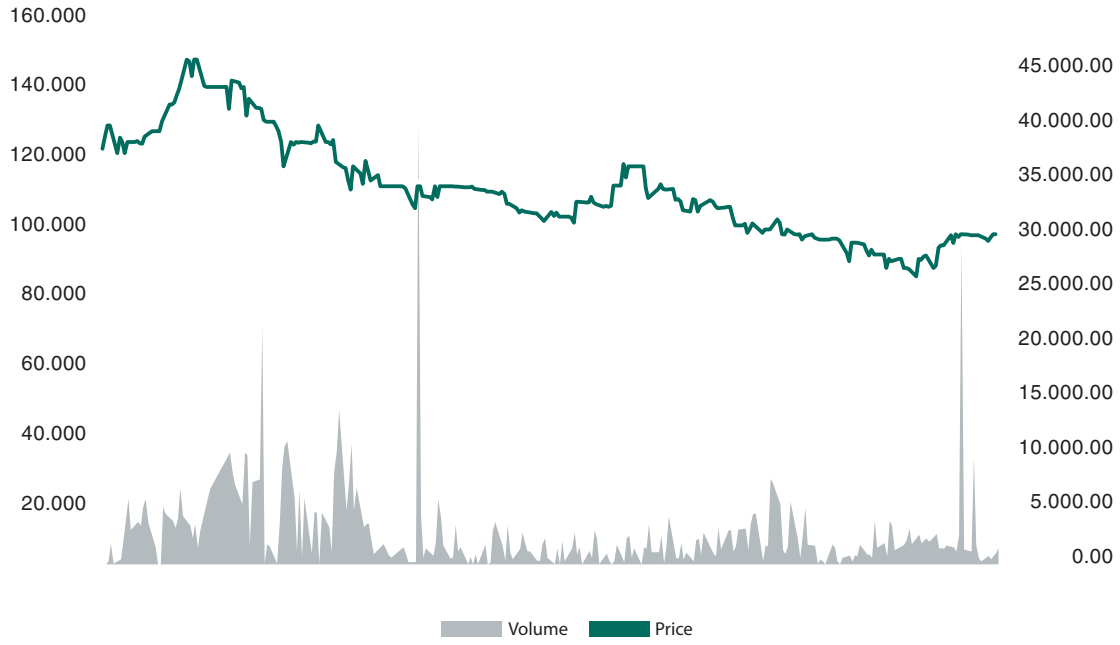


DIỄN BIẾN CỦA GIÁ CỔ PHIẾU BIC TRONG NĂM 2018

Trong năm 2018, giá cổ phiếu BIC giảm 24% từ mức 34.400 đồng/cổ phiếu mở cửa phiên đầu năm xuống còn 26.000 đồng/cổ phiếu đóng cửa phiên ngày 28/12/2018. Cổ phiếu BIC giảm xuống chung theo xu hướng thị trường khi VN-Index trong năm 2018 cũng mất gần 10%. BIC có mức giảm sâu hơn do số lượng cổ phiếu BIC thả nổi ít, thanh khoản hạn chế nên trong nhiều thời điểm giá trị cổ phiếu không phản ánh kết quả kinh doanh, giá trị nội tại của BIC.

Thanh khoản của cổ phiếu BIC khá thấp, khối lượng giao dịch bình quân gần 10.000 cổ phiếu/phiên. Đây là thực trạng chung của các doanh nghiệp bảo hiểm đã niêm yết cổ phiếu vì phần lớn cổ phiếu do các tổ chức trong nước và ngoài nước nắm giữ.

Diễn biến giao dịch cổ phiếu BIC trong năm 2018



BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG & XÃ HỘI

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, tuy nhiên, BIC vẫn không bỏ qua các vấn đề về kinh doanh xanh, hướng tới chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp. Bên cạnh đảm bảo hiệu quả kinh doanh, trong các năm qua, BIC đã vận dụng nhiều ý tưởng sáng tạo hướng đến phong cách kinh doanh xanh.



BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU:

- **Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, trong lành:** đảm bảo môi trường làm việc xanh, lành mạnh cho người lao động với việc bố trí cây xanh hợp lý trong phòng làm việc, bố trí đủ ánh sáng làm việc và sử dụng các thiết bị an toàn và bảo vệ sức khỏe của người lao động.
- **Tiết kiệm năng lượng:** hạn chế sử dụng các thiết bị tiêu tốn năng lượng, áp dụng các sáng kiến xanh như: xanh hóa văn phòng làm việc bằng cách tiết kiệm giấy, tiết kiệm điện, sử dụng các thiết bị điện thông minh cũng như tái sử dụng đồ dùng tại nơi làm việc (sử dụng giấy 1 mặt để in các tài liệu tham khảo,…).
- **Sáng kiến cải tiến quy trình làm việc theo hướng xanh hóa:** việc áp dụng các phần mềm tiên tiến trong quá trình quản lý, điều hành, cung cấp sản phẩm dịch vụ đã tiết kiệm đáng kể nguồn lực cho doanh nghiệp. Một số sáng kiến như:
  - Phần mềm quản lý văn bản online tạo điều kiện cho các đơn vị trên toàn hệ thống cập nhật liên tục các văn bản, chế độ từ Trụ sở chính vừa giúp tiết kiệm chi phí in ấn, chuyển phát nhanh qua đường bưu điện.
  - Ứng dụng chữ ký số trong việc cấp đơn bảo hiểm điện tử (tại website bán bảo hiểm trực tuyến www.baohiemtructuyen.com.vn) đã giúp tiết kiệm rất nhiều chi phí cho BIC trong việc in ấn và gửi giấy Chứng nhận bảo hiểm cho Khách hàng.
  - Ứng dụng phần mềm cấp bảo hiểm trực tuyến tại các quầy giao dịch ngân hàng (BIDV và các ngân hàng liên kết triển khai Bancassurance): việc ứng dụng phần mềm cấp bảo hiểm trực tuyến giúp quá trình cấp đơn bảo hiểm tại quầy giao dịch ngân hàng chỉ mất vài phút, giúp tiết kiệm thời gian và thủ tục cho các khách hàng mua bảo hiểm.
- **Đảm bảo hoạt động kinh doanh trong sạch, lành mạnh, minh bạch:** Trong 13 năm hoạt động, BIC luôn đề cao chữ TÍN, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh. Thực tế, BIC là một trong các doanh nghiệp được đánh giá rất cao về chiến lược kinh doanh bền vững, rõ ràng, chú trọng hiệu quả. Trong bối cảnh thị trường bảo hiểm phi nhân thọ cạnh tranh gay gắt, BIC vẫn đề cao chiến lược cạnh tranh lành mạnh bằng uy tín và chất lượng thông qua các nỗ lực cải tiến sản phẩm, chất lượng dịch vụ khách hàng… Đồng thời sự cởi mở, minh bạch về thông tin luôn là một yếu tố quan trọng trong hoạt động kinh doanh của BIC. Ngay từ khi mới thành lập, kết quả kinh doanh của BIC luôn được kiểm toán bởi các doanh nghiệp kiểm toán hàng đầu, có uy tín. Việc công bố thông tin đầy đủ, kịp thời được BIC chú trọng và thực hiện theo đúng quy định.





CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Nhận thức được vai trò quan trọng của người lao động trong sự phát triển của BIC, do đó, Tổng Công ty luôn quan tâm chăm lo đời sống của cán bộ nhân viên về mọi mặt, cụ thể:

- Đảm bảo đúng chế độ lương, thưởng và các đãi ngộ vật chất đối với người lao động. Quỹ thu nhập được phân chia minh bạch, công bằng, phù hợp với chuyên môn năng lực và đóng góp của từng người trong hoạt động của đơn vị. Thu nhập bình quân đầu người năm 2018 là 18,4 triệu/người/tháng. Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ đối với người lao động, BIC tiếp tục duy trì việc mua bảo hiểm trọn gói kết hợp tai nạn con người và sức khoẻ cho người lao động với mức trách nhiệm cao.
- Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho nhân viên mới, đào tạo bồi dưỡng lại và nâng cao chuyên môn cho cán bộ, có các hình thức khuyến khích, tạo điều kiện để mọi cán bộ nhân viên tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức của mình. Trong năm 2018, số lượt cán bộ được cử đi đào tạo là 3.966 lượt.
- Đảm bảo đúng kỷ luật, nội quy nề nếp và an toàn trong lao động. Tất cả cán bộ nhân viên BIC đều được trang bị đầy đủ công cụ lao động cần thiết, môi trường công tác đảm bảo trong điều kiện tốt nhất. Có chế độ nghỉ dưỡng sức nâng cao sức khoẻ định kỳ cho người lao động nhằm tạo sự yên tâm phấn khởi trong công tác và gắn bó lâu dài với BIC.





- Tổ chức tốt công tác thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà cho cán bộ nhân viên và gia đình trong những ngày sinh nhật, cưới hỏi; thăm hỏi những lúc ốm đau, hoạn nạn; kỷ niệm các ngày lễ như: 08/3, 30/4, 1/5, 27/7, 2/9, 20/10. Tổ chức tặng quà và khen thưởng cho con cán bộ nhân viên có thành tích học tập xuất sắc, tặng quà nhân dịp 1/6, tổ chức Trung thu cho con em cán bộ trên toàn hệ thống...

- Nhằm động viên, khuyến khích các đơn vị và cán bộ nhân viên, trong năm 2018, BIC đã triển khai nhiều chương trình thi đua, khuyến khích kinh doanh như: Chương trình động lực dành cho các công ty thành viên BIC, chương trình vinh danh cán bộ xuất sắc Sao Kim 2018, chương trình động lực dành cho cán bộ Bancassurance. Những chương trình thi đua trên đã góp phần quan trọng vào việc hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 của BIC.

- Không ngừng tuyên truyền, giáo dục cho các cán bộ ý thức về việc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, bài trừ các tệ nạn xã hội. 100% cán bộ nhân viên đã thông qua bản cam kết xây dựng tập thể cơ quan đơn vị không có tệ nạn ma tuý và tệ nạn xã hội.



Trong 13 năm hoạt động, BIC luôn được ghi nhận là một doanh nghiệp hướng tới cộng đồng và có trách nhiệm với xã hội. Năm 2018, BIC tiếp tục có những nỗ lực trong việc phát triển cộng đồng và đóng góp cho công tác an sinh xã hội:

CÁC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG, AN SINH XÃ HỘI:

Phát triển các sản phẩm bảo hiểm mang ý nghĩa nhân văn:

Song song với việc xây dựng những sản phẩm bảo hiểm phục vụ cho việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, BIC cũng phát triển những sản phẩm mang tính nhân văn sâu sắc. Nổi bật trong số đó là sản phẩm bảo hiểm người vay vốn - BIC Bình An. Sản phẩm góp phần san sẻ với khách hàng toàn bộ hoặc một phần khoản vay tại ngân hàng, giảm gánh nặng nợ nần cho người thân và gia đình khi có rủi ro không may xảy ra với người vay vốn. Bên cạnh đó, sản phẩm cũng giúp ngân hàng thu hồi được toàn bộ hoặc một phần khoản vay khi khách hàng mất khả năng chi trả, giảm nguy cơ nợ xấu. Năm 2018 ghi nhận nhiều trường hợp chi trả lớn đối với BIC Bình An như sau:

- **Gặp gỡ và trao hơn 555 triệu đồng tiền bảo hiểm người vay vốn cho khách hàng tại Gia Lai:** Khách hàng Ngô Văn Hùng tham gia bảo hiểm người vay vốn BIC Bình An cho khoản vay có thời hạn từ ngày 10/07/2017 đến ngày 10/06/2018 tại Chi nhánh BIDV Phố Núi. Ngày 06/03/2018, ông Hùng đi kiểm tra hệ thống bơm nước của rẫy cà phê mới mua tại Nhơn Tân, xã Đăk Taley, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai thì không may rơi xuống hồ chứa nước và tử vong do đuối nước. Tổng số tiền chi trả cho gia đình khách hàng Ngô Văn Hùng là 555.076.500 đồng.

- **BIC chi trả hơn 500 triệu đồng quyền lợi bảo hiểm cho cán bộ BIDV Bắc Hải Dương:** Anh Vũ Đình Luyện sinh năm 1974, đã có 11 năm công tác tại Chi nhánh BIDV Bắc Hải Dương thuộc địa bàn huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Trong thời gian công tác tại Chi nhánh BIDV Bắc Hải Dương, anh Luyện có tham gia bảo hiểm BIC Bình An cho khoản vay thấu chi có thời hạn 12 tháng tại Chi nhánh. Anh Luyện đã không may gặp tai nạn khi đi về nhà thuộc địa phận khu dân cư Linh Chấp 6, xã Thái Học, huyện Chí Linh, Hải Dương và không qua khỏi. Tổng số tiền chi trả cho gia đình anh Luyện là 525.314.333 đồng.

- **BIC chi trả hơn 1,6 tỷ đồng quyền lợi bảo hiểm cho khách hàng vay vốn tại BIDV Bà Rịa:** Khách hàng được chi trả bảo hiểm là ông Nguyễn Văn Nhượng. Gia đình ông Nhượng thành lập Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Hoa Nhân (tổ 4, ấp Phước Trung, xã Phước Long Thọ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) chuyên sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ Plastic, thu gom rác thải, tái chế phế liệu. Trong thời gian từ ngày 11/10/2017 đến 27/07/2018, ông Nhượng có vay vốn 2 lần với tổng cộng 1,565 tỷ đồng tại Chi nhánh BIDV Bà Rịa để bổ sung vốn sản xuất kinh doanh, đồng thời tham gia bảo hiểm người vay vốn BIC Bình An cho toàn bộ các khoản vay trên. Ngày 28/08/2018, ông Nhượng không may bị tai nạn điện giật trong lúc sửa máy bơm và không qua khỏi. Tổng số tiền chi trả cho gia đình ông Nhượng là 1,648 tỷ đồng.

- **Và nhiều trường hợp chi trả bảo hiểm khác.**

Triển khai các hoạt động an sinh xã hội:
Các hoạt động an sinh xã hội của BIC luôn được toàn thể cán bộ hưởng ứng nhiệt tình, xuất phát từ chữ Tâm và mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Năm 2018, BIC đã triển khai nhiều hoạt động An sinh xã hội, từ thiện cho các hoàn cảnh khó khăn và người nghèo trên khắp cả nước như: Chương trình khám sàng lọc tim bẩm sinh và tặng quà tại Lào Cai; Tặng chăn áo ấm tại Hà Giang-Tuyên Quang - Yên Bái - Hòa Bình; Chương trình thiện nguyện tỉnh Điện Biên; Tổ chức đón giáng sinh cho các cháu tại làng trẻ SOS Quy Nhơn; Tặng quà cho người già có hoàn cảnh khó khăn tại phường Bình Đa - Đồng Nai,... Tham gia tích cực vào các hoạt động an sinh xã hội của hệ thống BIDV nhân dịp trung thu, tết nguyên đán và rất nhiều chương trình thiện nguyện khác trên toàn quốc.













BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

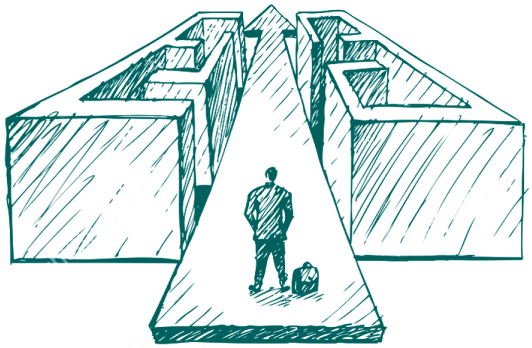
Về doanh thu, doanh thu phí bảo hiểm Công ty mẹ đạt 2.079 tỷ đồng, hoàn thành 101,9% kế hoạch doanh thu đặt ra. Năm 2018, là năm cạnh tranh khốc liệt của thị trường bảo hiểm, khi nhiều công ty bảo hiểm hàng đầu đặt ưu tiên mục tiêu tăng trưởng nhanh doanh thu. Để đảm bảo kế hoạch lợi nhuận đặt ra, đảm bảo hiệu quả kinh doanh, BIC đã hạn chế tăng trưởng các nghiệp vụ có tỷ lệ bồi thường cao, bên cạnh đó không cắt giảm phí bảo hiểm để cạnh tranh, và do đó ảnh hưởng đáng kể đến tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm chung.

Về lợi nhuận, BIC tiếp tục hoàn thành kế hoạch lợi nhuận hợp nhất (BIC và LVI) năm 2018 là 202,5 tỷ đồng.

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2018	THỰC HIỆN 2018	% KẾ HOẠCH
1	Doanh thu phí bảo hiểm Công ty mẹ	2.040	2.079	101,9%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	190	202,5	106,6%

(Đơn vị: tỷ đồng)





NHỮNG TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC

Hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận vượt các mốc quan trọng

Năm 2018, trong bối cảnh thị trường bảo hiểm phi nhân thọ không thực sự thuận lợi, BIC vẫn nỗ lực đổi mới, cải tiến toàn diện trên tất các mặt hoạt động. Thông qua việc hoàn thiện mô hình tổ chức, cải cách quy trình nghiệp vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng, mở rộng mạng lưới kinh doanh theo hướng hiệu quả, đẩy mạnh hoạt động bán chéo sản phẩm qua hệ thống ngân hàng, kết quả kinh doanh năm 2018 của BIC đã ghi nhận những con số rất ấn tượng. Tổng doanh thu phí bảo hiểm riêng Công ty mẹ lần đầu vượt mốc 2.000 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất trước thuế lần đầu vượt mốc 200 tỷ đồng.

Hoạt động kinh doanh tại hải ngoại của BIC năm 2018 cũng đạt được những con số rất khả quan. Công ty liên doanh bảo hiểm Lào Việt (LVI) đạt 13,3 triệu USD doanh thu phí bảo hiểm, hoàn thành 103,6% kế hoạch năm, lợi nhuận trước thuế ở mức 551,4 nghìn USD, hoàn thành 100,3% kế hoạch năm. Tại thị trường Campuchia, Công ty bảo hiểm Cambodia - Việt Nam (CVI) cũng gặt hái được nhiều thành công và vươn từ vị trí thứ 4 lên vị trí thứ 3 về thị phần.

Điểm sáng Bancassurance

Năm 2018 đánh dấu 10 năm BIC triển khai kênh phân phối bảo hiểm qua ngân hàng (Bancassurance). Với nỗ lực khẳng định vị thế là 1 trong những công ty bảo hiểm phi nhân thọ đi đầu về triển khai Bancassurance tại Việt Nam, trong năm qua, BIC đã thực hiện mở rộng mạng lưới ngân hàng liên kết, trong đó nổi bật là hợp tác toàn diện với Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam (Co-opBank), Ngân hàng liên doanh Việt - Nga (VRB); tiếp tục cải tiến sản phẩm, dịch vụ; tập trung, chú trọng tới việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm nhanh chóng cho khách hàng. Kết quả, doanh thu phí bảo hiểm qua kênh Bancassurance dự kiến tiếp tục tăng trưởng ở mức cao, trên 50% so với năm 2017.

Nhìn rộng ra 10 năm triển khai Bancassurance, các sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm của BIC đã trở thành người bạn đồng hành tin cậy của khách hàng vay vốn và ngân hàng. 10 năm qua, BIC đã góp phần chia sẻ rủi ro với hơn 1.300 doanh nghiệp và gia đình khách hàng vay vốn trên toàn quốc. Đối với các ngân hàng, các sản phẩm bảo hiểm của BIC cũng trở thành công cụ quản lý rủi ro hữu hiệu, góp phần đảm bảo hoạt động của các ngân hàng luôn ổn định, an toàn.

Được A.M.Best nâng định hạng tín nhiệm

Năm 2018, tổ chức xếp hạng tín nhiệm tài chính hàng đầu thế giới A.M. Best đã nâng định hạng năng lực tài chính của BIC từ B+ lên B++, định hạng năng lực dài hạn tổ chức phát hành từ “bbb-” lên “bbb”. Triển vọng nâng hạng của cả hai chỉ tiêu này là Ổn định.

BIC là thành viên của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), một trong những ngân hàng lớn nhất tại Việt Nam và có lợi thế lớn trong việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm cho các khách hàng của ngân hàng này. Trong khi đó, cổ đông lớn thứ hai Fairfax, nhà bảo hiểm và tái bảo hiểm toàn cầu có trụ sở tại Canada, cũng hỗ trợ tích cực



cho BIC trên nhiều lĩnh vực như đào tạo nhân sự, tái bảo hiểm, công nghệ thông tin và phát triển sản phẩm.

Theo A.M. Best, việc nâng hạng phản ánh sự ổn định về vốn cũng như sự hiệu quả trong hoạt động đầu tư tài chính của BIC. Mặc dù tăng trưởng doanh thu không quá "nóng", các chỉ số về an toàn vốn của BIC đang ở mức tốt so với các công ty bảo hiểm phi nhân thọ khác trên thị trường. Đặc biệt, hoạt động nghiệp vụ của BIC tiếp tục được duy trì ổn định trong bối cảnh thị trường bảo hiểm Việt Nam vẫn đang cạnh tranh rất khốc liệt.

Được cộng đồng ghi nhận với nhiều danh hiệu, giải thưởng uy tín

Năm 2018, BIC đã lần đầu tiên vinh dự được công nhận là một trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam theo Bảng xếp hạng VNR500 - 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2018 được Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) và Báo Điện tử VietnamNet công bố. Đây là bảng xếp hạng được công bố thường niên từ năm 2007 nhằm tôn vinh các doanh nghiệp có quy mô lớn nhất Việt Nam và đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Bảng xếp hạng dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của Vietnam Report, với sự tư vấn của các chuyên gia trong và ngoài nước - đặc biệt gồm GS John Quelch, Nguyên Phó hiệu trưởng Trường Kinh doanh Harvard, kết hợp phân tích trên các tiêu chí về doanh thu thực tế của doanh nghiệp, tổng tài sản, tổng lao động, lợi nhuận sau thuế và các chỉ số khác như: chỉ số sinh lời ROA, ROE, uy tín truyền thông của Doanh nghiệp…

Ngoài VNR500, trong năm 2018, BIC còn được vinh danh với các danh hiệu, giải thưởng uy tín khác như: Top 10 Công ty Bảo hiểm Phi nhân thọ uy tín nhất Việt Nam, Top 500 doanh nghiệp Việt Nam thịnh vượng theo Vietnam Report, Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam theo Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư; Top 100 Thương hiệu mạnh nhất Việt Nam theo Thời báo Kinh tế Việt Nam...

TRỌNG TÂM NĂM 2019



- Tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc bằng hoặc cao hơn tốc độ tăng trưởng bình quân toàn thị trường để giữ vững hoặc nâng cao thị phần, đồng thời ưu tiên hiệu quả kinh doanh.

- Rà soát, tối ưu hóa các quy trình nghiệp vụ, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị tại Trụ sở chính BIC, giữa Hội sở chính và các Công ty thành viên.

- Rà soát, đánh giá hoạt động của các Công ty thành viên để kịp thời điều chỉnh quy mô, mạng lưới cho phù hợp.

- Tận dụng tối đa những hỗ trợ của Ngân hàng mẹ - BIDV để phát triển kênh phân phối bảo hiểm qua ngân hàng - Bancassurance; đẩy mạnh ký kết hợp tác, mở rộng mạng lưới ngân hàng liên kết.



- Xây dựng hệ thống Công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, phù hợp với xu hướng phát triển của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 và Insurtech.

- Nâng cao chất lượng hoạt động bồi thường nhằm tăng mức độ hài lòng của khách hàng đối với các dịch vụ của BIC.





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2018 là năm BIC tiếp tục theo đuổi mục tiêu tăng trưởng bền vững và những kết quả đạt được tương đối khả quan.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2018 là năm BIC tiếp tục theo đuổi mục tiêu tăng trưởng bền vững và những kết quả đạt được tương đối khả quan.

Về doanh thu, BIC đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc 12%, xấp xỉ mức bình quân của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam và tiếp tục duy trì vị trí thứ 8 về thị phần. Về lợi nhuận, BIC tiếp tục duy trì là một trong những công ty bảo hiểm có tỷ suất sinh lời cao nhất trên thị trường. Năm 2018, BIC cũng được tổ chức xếp hạng tín nhiệm tài chính quốc tế A.M. Best nâng hạng năng lực từ B+ lên B++, triển vọng nâng hạng là ổn định.

Đối với hệ thống BIDV, BIC tiếp tục nằm trong nhóm đơn vị dẫn đầu khối các công ty thành viên và được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018.

Về các mặt hoạt động khác:

- Quản lý rủi ro: BIC tiếp tục tăng cường công tác quản lý rủi ro và tiếp tục triển khai áp dụng khung quản lý rủi ro được đưa vào vận hành từ năm 2017.
- Tiếp tục Triển khai gói hỗ trợ kỹ thuật của đối tác chiến lược FairFax: năm 2018 BIC tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của đối tác chiến lược Fairfax theo đúng gói hỗ trợ kỹ thuật đã được thỏa thuận giữa 2 bên, với 10 nhóm công việc chính như: CNTT, Phân phối, Phát triển sản phẩm mới, Quản lý rủi ro, Chính sách khai thác, Nhân sự, Bancassurance, Quản lý hoạt động đầu tư, Tái bảo hiểm, Marketing … Đặc biệt năm 2018 BIC nhận được sự hỗ trợ tích cực của các chuyên gia CNTT từ Fairfax trong nội dung triển khai các thủ tục để đầu tư hệ thống Core Bảo hiểm mới, dự kiến sẽ triển khai thực hiện vào Quý 2/2019.
- Công tác tham mưu cho các cơ quan Nhà nước: đã tích cực tham gia ý kiến đóng góp, tham mưu cho các cơ quan chủ quản như Bộ Tài chính, Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam đối với các dự thảo văn bản, chính sách, quy định dự kiến ban hành,…
- Trách nhiệm với cộng đồng và xã hội: Hoạt động của BIC đang dần hướng tới sự phát triển bền vững và thể hiện trách nhiệm tới cộng đồng và xã hội. BIC luôn quan tâm đảm bảo đời sống cán bộ công nhân viên luôn được nâng cao cả về vật chất và tinh thần, xây dựng môi trường làm việc năng động, trẻ trung và có nhiều cơ hội phát triển. BIC cũng đã có nhiều hoạt động thiện nguyện có ý nghĩa và đặc biệt tinh thần tương thân tương ái được thực hiện ngay trong nội bộ của BIC, những hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn trong hệ thống BIC đều được cán bộ BIC hỗ trợ, giúp đỡ hết mình.
- Bảo vệ môi trường: BIC đã có các giải pháp bảo vệ môi trường bằng nhiều hình thức khác nhau, đặc biệt trong hoạt động kinh doanh, BIC có nhiều sáng kiến, cải tiến hướng tới phong cách kinh doanh xanh như: hạn chế sử dụng máy in, máy photo, tiết kiệm điện, nước, phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin để tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguồn lực như: phần mềm quản lý văn bản online, lưu trữ đám mây, ứng dụng chữ ký số trong công tác cấp đơn bảo hiểm...



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

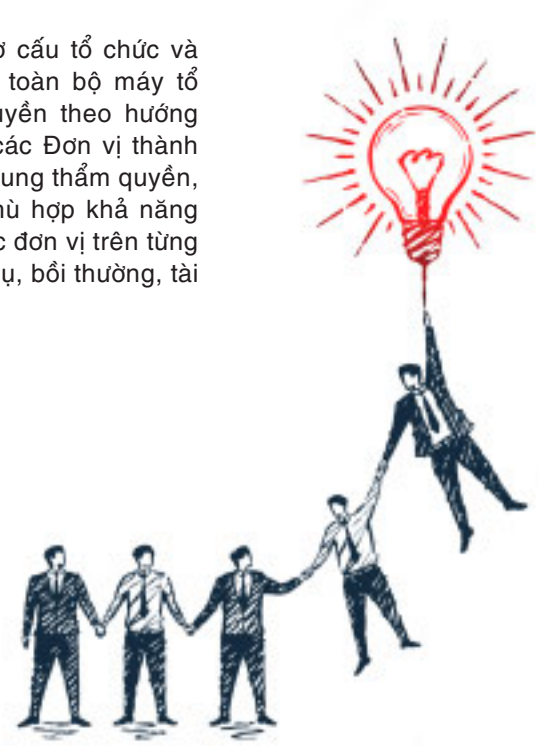
Trên cơ sở các quyết nghị của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã bám sát mục tiêu, định hướng để thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội cổ đông và HĐQT giao, cụ thể:

- Cụ thể hóa mục tiêu, có biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, công tác bồi thường…hướng đến mục tiêu của Hội đồng quản trị đề ra là tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững, chuyển hướng sang ưu tiên phân khúc thị trường bản lẻ, đặc biệt theo định hướng phát triển kênh bancas tại BIDV, mở rộng các ngân hàng ngoài.
- Xây dựng và triển khai nhiệm vụ kinh doanh, giao KPI đến từng Ban tại TSC, Đơn vị thành viên. Từng bước triển khai giao KPI đến từng cá nhân áp dụng chính thức từ năm 2019.
- Tiếp tục cải tiến trong cơ cấu tổ chức và quản trị điều hành, kiện toàn bộ máy tổ chức, phân cấp thẩm quyền theo hướng tăng tính chủ động cho các Đơn vị thành viên, luôn điều chỉnh/bổ sung thẩm quyền, phân cấp thẩm quyền phù hợp khả năng quản lý của Giám đốc các đơn vị trên từng mảng hoạt động nghiệp vụ, bồi thường, tài chính trên cơ sở xem xét, đánh giá hiệu quả hoạt động từng đơn vị thành viên.
- Trong các cuộc họp giao ban, Tổng giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT tại các kỳ họp; thường xuyên đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh theo từng tháng trên các khía cạnh: doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp, tỷ lệ nợ phí, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh toàn hệ thống theo nhóm nghiệp vụ và tại từng đơn vị thành viên; xem xét các kiến nghị từ các đơn vị thành viên..., từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho từng thành viên Ban điều hành, các Ban tại TSC và các Công ty thành viên.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trên cơ sở các quyết nghị của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã bám sát mục tiêu, định hướng để thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội cổ đông và HĐQT giao, cụ thể:

- Cụ thể hóa mục tiêu, có biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, công tác bồi thường… hướng đến mục tiêu của Hội đồng quản trị đề ra là tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững, chuyển hướng sang ưu tiên phân khúc thị trường bản lẻ, đặc biệt theo định hướng phát triển kênh bancas tại BIDV, mở rộng các ngân hàng ngoài.
- Xây dựng và triển khai nhiệm vụ kinh doanh, giao KPI đến từng Ban tại TSC, Đơn vị thành viên. Từng bước triển khai giao KPI đến từng cá nhân áp dụng chính thức từ năm 2019.
- Tiếp tục cải tiến trong cơ cấu tổ chức và quản trị điều hành, kiện toàn bộ máy tổ chức, phân cấp thẩm quyền theo hướng tăng tính chủ động cho các Đơn vị thành viên, luôn điều chỉnh/bổ sung thẩm quyền, phân cấp thẩm quyền phù hợp khả năng quản lý của Giám đốc các đơn vị trên từng mảng hoạt động nghiệp vụ, bồi thường, tài chính trên cơ sở xem xét, đánh giá hiệu quả hoạt động từng đơn vị thành viên.
- Trong các cuộc họp giao ban, Tổng giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT tại các kỳ họp; thường xuyên đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh theo từng tháng trên các khía cạnh: doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp, tỷ lệ nợ phí, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh toàn hệ thống theo nhóm nghiệp vụ và tại từng đơn vị thành viên; xem xét các kiến nghị từ các đơn vị thành viên..., từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho từng thành viên Ban điều hành, các Ban tại TSC và các Công ty thành viên.



QUẢN TRỊ CÔNG TY

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Tại thời điểm ngày 31/12/2018)



PHÓ CHỦ TỊCH

RAMASWAMY ATHAPPAN

Ông **RAMASWAMY ATHAPPAN** là một lãnh đạo có tiếng tăm trong ngành bảo hiểm với hơn 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm và tài chính. Ông Athappan là Chủ tịch và Giám đốc điều hành của Fairfax Asia Ltd., Giám đốc điều hành của MSFCIL (trước đây là First Capital Insurance Ltd.), Chủ tịch của Singapore Reinsurance Corporation Limited và Chủ tịch Ủy ban của P.T. Asuransi Multi Artha Guna Tbk.

Ông Athappan đã giữ chức Phó chủ tịch của BIC kể từ ngày 29/01/2016.



ỦY VIÊN

TRẦN HOÀI AN

Ông **TRẦN HOÀI AN** gia nhập hệ thống BIC từ năm 2009 và đã từng điều hành xuất sắc các Công ty Bảo hiểm BIDV Bình Định và Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh. Từ 1/4/2013, ông An giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIC kiêm nhiệm Giám đốc Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh.

Ngày 31/10/2014, Hội đồng Quản trị BIC đã có Quyết định số 189/QĐ-HĐQT bổ nhiệm ông Trần Hoài An giữ chức vụ Tổng Giám đốc BIC từ ngày 01/11/2014. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên BIC ngày 20/4/2015, ông Trần Hoài An được Đại hội đồng cổ đông BIC thống nhất bầu cử là thành viên Hội đồng Quản trị BIC. Với nỗ lực chỉ đạo điều hành hoạt động của BIC hoàn thành các chỉ tiêu được HĐQT và ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ 3 năm 2014-2017, ngày 25/10/2017, HĐQT BIC đã có quyết định số 099/QĐ-HĐQT bổ nhiệm lại ông Trần Hoài An ở cương vị TGĐ BIC, thời hạn bổ nhiệm lại là 5 năm.



ỦY VIÊN

VÕ HẢI NAM

Ông Nam đã có hơn 20 năm công tác trong hệ thống BIDV và giữ nhiều vị trí chủ chốt như: Trưởng phòng Tổng hợp, Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ 1 - Ban Tổ chức Cán bộ, Phó Giám đốc Sở Giao dịch 3, Giám đốc Chi nhánh BIDV Thanh Xuân, Giám đốc Ban Quan hệ Khách hàng Doanh nghiệp.

Hiện ông Nam đang giữ chức vụ Giám đốc Ban Quản lý Rủi ro Tín dụng của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và là thành viên Hội đồng Quản trị BIC từ 20/04/2015.



ỦY VIÊN

PHẠM THỊ VÂN KHÁNH

Bà Khánh gia nhập hệ thống BIDV từ cuối năm 1999 và đã giữ nhiều vị trí quan trọng tại BIDV: Trưởng phòng Ban Đầu tư, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bất động sản BIDV, Phó Giám đốc Ban Khách hàng Doanh nghiệp Lớn.

Từ tháng 6/2015, bà Khánh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ban Khách hàng Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa của BIDV.

Bà Phạm Thị Vân Khánh tham gia HĐQT BIC từ ngày 29/01/2016

ỦY VIÊN

GOBINATH ARVIND ATHAPPAN



Ông **GOBINATH ATHAPPAN** là Giám đốc điều hành của Công ty bảo hiểm Pacific Insurance Berhad tại Malaysia và Giám đốc vận hành của Fairfax Asia. Ông Gobi đã làm việc tại nhiều công ty của Fairfax Financial Holdings trong hơn 17 năm, bao gồm cả Tập đoàn Tái bảo hiểm Odyssey America ở Hoa Kỳ.

Gobi cũng là Giám đốc khu vực của MS First Capital Insurance Ltd. (trước đây là First Capital hiểm Limited) và là Phó chủ tịch của Công ty bảo hiểm Falcon Limited tại Hồng Kông.

Ông Gobi có bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của Học viện Công nghệ Massachusetts và bằng cử nhân Kỹ thuật Điện của Đại học Quốc gia Singapore.

Ông Gobi là thành viên Hội đồng Quản trị BIC từ ngày 29/01/2019.

ỦY VIÊN ĐỘC LẬP

ĐẶNG THỊ HỒNG PHƯƠNG



Bà Phương đã có hơn 20 năm công tác trong lĩnh vực bảo hiểm, tái bảo hiểm và đầu tư tài chính tại Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam và Tổng Công ty Tái Bảo hiểm Quốc Gia Việt Nam, đã giữ nhiều vị trí quan trọng: Trưởng phòng Tái Bảo hiểm, Trưởng phòng Đầu tư vốn, Giám đốc Trung tâm đầu tư, Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ đầu tư.

Từ năm 2007 - 2010, bà Phương là Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ SSI.

Từ năm 2011 - 2016, bà Phương giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình.

Bà Phương là thành viên Hội đồng Quản trị độc lập của BIC từ năm 2013.

TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ỦY BAN ĐẦU TƯ BIC

DANH SÁCH THÀNH VIÊN CỦA ỦY BAN ĐẦU TƯ

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ
1	Ông Ramaswammy Athappan	Chủ tịch Ủy ban Đầu tư
2	Ông Yi Sang	Phó Chủ tịch Ủy ban Đầu tư
3	Ông Trần Hoài An	Thành viên
4	Bà Đặng Thị Hồng Phương	Thành viên
5	Ông Sam Chan	Thành viên

HOẠT ĐỘNG CỦA UỶ BAN ĐẦU TƯ NĂM 2018

Ủy ban Đầu tư đã họp 2 lần trong năm 2018: lần thứ nhất vào ngày 06/06/2018 để phân tích, đánh giá kết quả hoạt động đầu tư của năm 2017 và định hướng kế hoạch cho năm 2018 và lần thứ hai vào ngày 10/12/2018 để đánh giá hoạt động đầu tư 9 tháng đầu năm 2018 và định hướng năm 2019.



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ BIC TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2018

TT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ TẠI BIC	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHIẾU CUỐI KỲ
1	RAMASWAMY ATHAPPAN	*Phó Chủ tịch HĐQT*	-	
2	TRẦN HOÀI AN	*Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc*	37.950	0,0003%
3	GOBINATH ATHAPPAN	*Thành viên HĐQT*	-	
4	PHẠM THỊ VÂN KHÁNH	*Thành viên HĐQT*	-	
5	VÕ HẢI NAM	*Thành viên HĐQT*	-	
6	ĐẶNG THỊ HỒNG PHƯƠNG	*Thành viên HĐQT*	-	
7	TRẦN TRUNG TÍNH	*Phó TGĐ*	-	
8	ĐOÀN THỊ THU HUYỀN	*Phó TGĐ*	-	
9	VŨ MINH HẢI	*Phó TGĐ*	-	
10	PHẠM ĐỨC HẬU	*Phó TGĐ*	-	
11	HUỲNH QUỐC VIỆT	*Phó TGĐ*	7	0,0000%
12	LẠI NGÂN GIANG	*Trưởng BKS*	-	
13	NGUYỄN TRUNG KIÊN	*Thành viên BKS*	-	
14	NGUYỄN THÀNH CÔNG	*Thành viên BKS*	-	
15	ZANUIL ABIDIN RASHEED	*Thành viên BKS*	-	
16	OSITH RAMANATHAN	*Thành viên BKS*	-	

Trong năm 2018, HĐQT BIC đã có 04 Phiên họp là Phiên họp lần thứ 13, 14, 15, 16

TT	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ	SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ	TỶ LỆ	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ
1	ÔNG TRẦN LỤC LANG	*Chủ tịch HĐQT*	03	75%	*Không còn là Chủ tịch từ ngày 29/11/2018*
2	ÔNG RAMASWAMY ATHAPPAN	*Phó Chủ tịch*	04	100%	
3	ÔNG TRẦN HOÀI AN	*Thành viên*	04	100%	
4	ÔNG GOBINATH ATHAPPAN	*Thành viên*	03	75%	*Vắng mặt có lý do và có ủy quyền lại, đã được HĐQT chấp thuận*
5	ÔNG VÕ HẢI NAM	*Thành viên*	02	50%	*Vắng mặt có lý do và có ủy quyền lại, đã được HĐQT chấp thuận*
6	BÀ PHẠM THỊ VÂN KHÁNH	*Thành viên*	03	75%	*Vắng mặt có lý do và có ủy quyền lại, đã được HĐQT chấp thuận*
7	BÀ ĐẶNG THỊ HỒNG PHƯƠNG	*Thành viên*	04	100%	

Các vấn đề phát sinh giữa các cuộc họp, HĐQT thực hiện trao đổi, xử lý thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc thông qua email và xác nhận lại tại phiên họp kế tiếp.



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT





TRƯỞNG BAN BÀ LẠI NGÂN GIANG

Bà **GIANG** đã có nhiều năm công tác trong lĩnh vực bảo hiểm. Trước khi gia nhập BIC, bà Giang đã từng đảm nhận một số vị trí tại các Doanh nghiệp bảo hiểm lớn trên thị trường như: Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện; Phó Giám đốc Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam. Trong hệ thống BIC, bà Giang đã trải qua các chức vụ: Phó Trưởng phòng Phòng Kiểm tra Nội bộ; Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán; Phó Giám đốc, Giám đốc Ban Tài chính Kế toán; Kế toán trưởng.

Từ ngày 10/04/2018, bà Lại Ngân Giang được bầu là thành viên Ban Kiểm soát BIC, giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.



THÀNH VIÊN ÔNG NGUYỄN TRUNG KIÊN

Ông Nguyễn Trung Kiên gia nhập hệ thống BIDV từ năm 1999 và đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại Ban Dự án hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán, Ban Quản lý và Triển khai mở rộng dự án SIBS, Ban Kế toán, Chi nhánh BIDV Quang Trung.

Hiện nay, Ông Nguyễn Trung Kiên đang giữ chức vụ Giám Đốc Ban Thông tin quản lý và Hỗ trợ ALCO của BIDV;



THÀNH VIÊN

ÔNG NGUYỄN THÀNH CÔNG

Ông **NGUYỄN THÀNH CÔNG** đã có nhiều năm làm việc trong lĩnh vực tài chính kế toán bảo hiểm / tái bảo hiểm.

Hiện ông Công đang giữ chức vụ Phó Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc Gia Việt Nam.



THÀNH VIÊN

ÔNG ZAINUL ABIDIN RASHEED

Ông **ZAINUL ABIDIN RASHEED** nguyên là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Singapore trong giai đoạn từ 2006 - 2011. Ông Zainul cũng đảm nhận nhiều vị trí quan trọng trong lĩnh vực dịch vụ công, tuyên truyền, phong trào công đoàn và các chương trình / tổ chức phát triển cộng đồng.

Ông **Zainul Abidin Rasheed** tham gia Ban Kiểm soát BIC từ ngày **29/01/2016**



THÀNH VIÊN

ÔNG OSITH RAMANATHAN

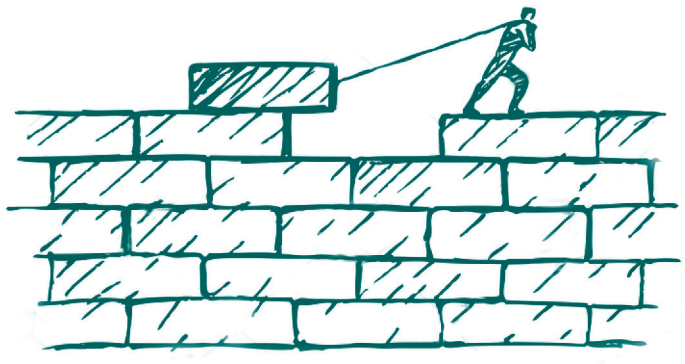
Ông **OSITH** đã có hơn 25 năm kinh nghiệm trong việc vận hành các tổ chức, bao gồm một công ty tư vấn đối với các khoản đầu tư khởi nghiệp liên quan tới lĩnh vực vận tải, một công ty tư vấn thương mại và xúc tiến đầu tư và một tập đoàn đầu tư tư nhân tập trung quản lý danh mục vốn niêm yết, thu nhập cố định và các tài sản đầu tư khác.

Ông **Osith Ramanathan** tham gia Ban Kiểm soát BIC từ ngày **29/01/2016**.

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BIC

Với vai trò thay mặt cổ đông giám sát tình hình hoạt động của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty được Đại hội đồng cổ đông phân công, cụ thể:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Ban Kiểm soát, cử đại diện tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông/Nghị quyết Hội đồng quản trị của Tổng giám đốc.
- Thẩm tra báo cáo tài chính độc lập hàng năm theo niên độ 06 tháng một lần.
- Định kỳ hàng quý, phân tích số liệu tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý tài chính, đầu tư, điều hành kinh doanh và hạch toán, kế toán…, đề xuất các kiến nghị đến HĐQT và Ban điều hành.
- Bên cạnh việc thực hiện theo phương thức lấy ý kiến, trao đổi qua email giữa các thành viên Ban Kiểm soát giữa các kỳ họp, Ban Kiểm soát tổ chức các phiên họp tập trung 2 lần trong năm 2018. Các thành viên Ban Kiểm soát đều thực hiện đầy đủ, hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ, cùng tham gia thảo luận, biểu quyết thống nhất các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.
- BKS cũng phối hợp làm việc với Đoàn thanh tra Tổng Cục thuế thực hiện công tác thanh tra tại BIC năm 2018.



Các giao dịch, thù lao & các khoản lợi ích

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, năm 2018, ngân sách chi trả thù lao, phụ cấp cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

THÙ LAO, PHỤ CẤP NĂM 2018 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

- Đối với thành viên không chuyên trách: Ngân sách chi trả thù lao, phụ cấp bằng 0,35% lợi nhuận trước thuế (báo cáo riêng của BIC) năm 2018. Mức chi trả cụ thể theo quyết định của Hội đồng quản trị.
- Đối với thành viên chuyên trách: thực hiện chi trả theo thang Bảng lương của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV và do Hội đồng quản trị quyết định ngân sách tiền lương 2018 mức chi cụ thể cho từng thành viên, nhân sự.

PHỤ CẤP HỌP

- Theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc Ban thư ký sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia họp cố định;
- Thành viên Ban Thư ký: 3 triệu đồng/lần họp.

CÁC GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

Năm 2018 không ghi nhận giao dịch nào của các cổ đông nội bộ BIC.





BÁO CÁO
TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Báo cáo kiểm toán độc lập 78
Bảng cân đối kế toán hợp nhất 80
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 84
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 87



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 60755012/20278483-HN

Kính gửi: **Các cổ đông**

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam và công ty con (sau đây gọi chung là "Tổng Công ty") được lập ngày 28 tháng 2 năm 2019 và được trình bày từ trang 6 đến trang 73, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem

xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất

.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



TRỊNH HOÀNG ANH
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán:
2071-2018-004-1

NGUYỄN VĂN TRUNG
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán:
3847-2016-004-1

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 2 năm 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**4.675.064.474.317**	**4.143.219.058.770**
110	***I. Tiền và các khoản tương đương tiền***	**4**	**99.928.524.532**	**54.656.445.594**
111	1. Tiền		65.950.317.685	40.420.748.511
112	2. Các khoản tương đương tiền		33.978.206.847	14.235.697.083
120	***II. Đầu tư tài chính ngắn hạn***		2.912.140.036.446	2.549.327.300.821
121	1.Chứng khoán kinh doanh	5.1	108.877.373.944	194.265.033.949
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	5.1	(661.117.000)	(14.153.687.019)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.2	2.803.923.779.502	2.369.215.953.891
130	***III. Các khoản phải thu ngắn hạn***	**6**	**479.038.445.422**	**474.007.808.737**
131	1. Phải thu của khách hàng		359.715.295.468	337.382.247.863
131.1	*1.1. Phải thu về hợp đồng bảo hiểm*		*359.430.173.134*	*332.812.645.160*
131.2	*1.2. Phải thu khác của khách hàng*		*285.122.334*	*4.569.602.703*
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		720.783.096	2.415.675.531
136	3. Phải thu ngắn hạn khác		156.786.482.320	151.067.554.324
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(38.184.115.462)	(16.857.668.981)
140	***IV. Hàng tồn kho***		**493.063.160**	**504.744.572**
141	1. Hàng tồn kho		493.063.160	504.744.572
150	***V. Tài sản ngắn hạn khác***		**125.700.410.246**	**94.970.635.999**
151	1. Tài sản ngắn hạn khác		125.525.014.765	94.848.363.624
151.1	1.1. Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	7	123.299.932.322	92.587.048.388
151.2	1.2. Chi phí trả trước ngắn hạn khác		2.225.082.443	2.261.315.236
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		175.395.481	122.272.375
190	***VI. Tài sản tái bảo hiểm***	**17.1**	**1.057.763.994.511**	**969.752.123.047**
191	1. Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm		414.111.198.580	346.262.199.697
192	2. Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm		643.652.795.931	623.489.923.350

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**458.353.339.235**	**573.274.819.336**
210	***I. Các khoản phải thu dài hạn***		**33.923.512.800**	**33.990.575.155**
216	Phải thu dài hạn khác		33.923.512.800	33.990.575.155
216.1	*1.1. Ký quỹ bảo hiểm*	*8*	*8.000.000.000*	*8.000.000.000*
216.2	*1.2. Phải thu dài hạn khác*		*25.923.512.800*	*25.990.575.155*
220	***II. Tài sản cố định***		**23.856.855.659**	**30.537.230.391**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	17.277.726.568	23.907.821.460
222	*- Nguyên giá*		*74.342.325.800*	*74.194.322.296*
223	*- Giá trị hao mòn lũy kế*		*(57.064.599.232)*	*(50.286.500.836)*
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	6.579.129.091	6.629.408.931
228	*- Nguyên giá*		*6.885.692.293*	*6.885.974.209*
229	*- Giá trị hao mòn lũy kế*		*(306.563.202)*	*(256.565.278)*
250	***IV. Đầu tư tài chính dài hạn***	**5**	**398.550.825.443**	**506.058.762.179**
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	5.3	75.907.370.000	75.907.370.000
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	5.3	(50.715.571.068)	(40.776.223.556)
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.2	373.359.026.511	470.927.615.735
260	***V. Tài sản dài hạn khác***		**2.022.145.333**	**2.688.251.611**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	529.255.044	140.755.059
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	30.2	1.492.890.289	2.547.496.552
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)**		**5.133.417.813.552**	**4.716.493.878.106**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**3.005.199.214.882**	**2.621.345.493.551**
310	***I. Nợ ngắn hạn***		**3.003.813.621.108**	**2.619.324.670.317**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	470.404.779.120	315.633.788.393
311.1	*1.1.Phải trả về hợp đồng bảo hiểm*		*470.072.945.073*	*315.288.949.366*
311.2	*1.2.Phải trả khác cho người bán*		*331.834.047*	*344.839.027*
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		6.396.543.278	5.057.733.957
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	28.960.034.089	37.291.744.251
314	4. Phải trả người lao động		56.569.511.102	58.827.516.101
315	5.Chi phí phải trả ngắn hạn		68.312.490.081	39.876.424.410
318.1	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		6.480.625.230	6.277.177.934
318.2	7. Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	15	88.903.008.964	73.820.287.369
319	8. Phải trả ngắn hạn khác	16	20.127.344.260	56.266.086.451
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn		-	3.072.343.309
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		14.342.849.584	11.165.571.869
329	11. Dự phòng nghiệp vụ		2.243.316.435.400	2.012.035.996.273
329.1	*11.1. Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm*	*17.1*	*1.277.936.540.180*	*1.075.317.851.488*
329.2	*11.2. Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm*	*17.1*	*848.012.201.061*	*833.720.046.656*
329.3	*11.3. Dự phòng dao động lớn*	*17.2*	*117.367.694.159*	*102.998.098.129*
330	***II. Nợ dài hạn***		**1.385.593.774**	**2.020.823.234**
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	1.385.593.774	2.020.823.234

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**2.128.218.598.670**	**2.095.148.384.555**
410	***I. Vốn chủ sở hữu***	18	**2.128.218.598.670**	**2.095.148.384.555**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.172.768.950.000	1.172.768.950.000
411a	*1.1.Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*1.172.768.950.000*	*1.172.768.950.000*
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		655.565.033.362	655.565.033.362
417	3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		6.177.910.716	6.047.974.333
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		50.158.477.335	6.457.956.038
419	5. Quỹ dự trữ bắt buộc		50.778.372.991	39.337.904.185
421	6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		163.862.143.033	181.116.302.959
421a	*6.1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước*		*30.420.555.177*	*52.011.527.940*
421b	*6.2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay*		*133.441.587.856*	*129.104.775.019*
429	7. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát		28.907.711.233	33.854.263.678
330	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)**		**5.133.417.813.552**	**4.716.493.878.106**

BÀ KIỀU THỊ HỒNG NHUNG
Chuyên viên
Ban Tài chính - Kế toán

BÀ NGUYỄN THANH MAI
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Tài chính - Kế toán

ÔNG TRẦN HOÀI AN
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT TỔNG HỢP CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
10	**1. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm**	**1.486.982.250.543**	**1.380.493.155.998**
12	***2. Doanh thu hoạt động tài chính***	**263.773.233.566**	**219.694.353.588**
13	3. Thu nhập khác	3.340.673.202	4.324.021.735
20	4. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(1.187.452.015.111)	(1.081.463.761.423)
22	5. Chi phí hoạt động tài chính	(25.050.533.350)	(20.679.577.509)
23	6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(337.672.604.841)	(315.296.614.236)
24	7. Chi phí khác	(1.442.618.279)	(616.508.747)
50	**8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=10+12+13+20+22+23+24)**	**202.478.385.730**	**186.455.069.406**
51	9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(57.396.614.923)	(48.631.384.382)
52	10. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(1.054.606.263)	5.406.119.820
60	**11. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50+51+52)**	**144.027.164.544**	**143.229.804.844**
61	**12. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát**	**3.206.692.647**	**5.384.925.545**
62	**13. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ**	**140.820.471.897**	**137.844.879.299**
70	**14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**1.005**	**1.005**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

PHẦN II: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT THEO HOẠT ĐỘNG CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	**1. Doanh thu phí bảo hiểm (01 = 01.1 + 01.2 + 01.3)**	**19**	**2.081.581.729.069**	**1.888.156.124.165**
01.1	Trong đó: - Phí bảo hiểm gốc		**2.072.302.054.219**	**1.842.741.738.547**
01.2	- Phí nhận tái bảo hiểm		205.224.486.802	129.508.613.961
01.3	- Tăng dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm		(195.944.811.952)	(84.094.228.343)
02	**2. Phí nhượng tái bảo hiểm (02 = 02.1 + 02.2)**	**20**	**(775.755.887.975)**	**(684.352.373.280)**
02.1	Trong đó: - Tổng phí nhượng tái bảo hiểm		(837.285.827.611)	(676.366.715.387)
02.2	- Tăng/(giảm) dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm		61.529.939.636	(7.985.657.893)
03	**3. Doanh thu phí bảo hiểm thuần (03 = 01 + 02)**		**1.305.825.841.094**	**1.203.803.750.885**
04	**4. Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (04 = 04.1 + 04.2)**		**181.156.409.449**	**176.689.405.113**
04.1	Trong đó: - Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	21	150.294.822.141	139.805.384.126
04.2	- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	22	30.861.587.308	36.884.020.987
10	**5. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (10 = 03 + 04)**		**1.486.982.250.543**	**1.380.493.155.998**
11	**6. Chi bồi thường (11 = 11.1 + 11.2)**		**(936.522.493.431)**	**(773.173.705.242)**
11.1	Trong đó: - Tổng chi bồi thường		(951.771.318.582)	(788.090.098.696)
11.2	- Các khoản giảm trừ		15.248.825.151	14.916.393.454
12	**7. Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm**		**349.668.274.067**	**272.357.853.787**
13	**8. Tăng/(giảm) dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm**		**(13.831.200.041)**	**(80.450.652.969)**
14	**9. Tăng/(giảm) dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm**		**20.676.428.178**	**36.717.522.382**
15	**10. Tổng chi bồi thường bảo hiểm (15 = 11 + 12 + 13 + 14)**	**23**	**(580.008.991.227)**	**(544.548.982.042)**
16	**11. Tăng dự phòng dao động lớn**	**17.2**	**(14.408.354.459)**	**(12.959.189.797)**
17	**12. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (17 = 17.1 + 17.2)**	**24**	**(593.034.669.425)**	**(523.955.589.584)**
17.1	Trong đó: - Chi hoa hồng bảo hiểm		(179.719.423.347)	(154.013.172.256)
17.2	- Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm		(413.315.246.078)	(369.942.417.328)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT (TIẾP)

PHẦN II: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT THEO HOẠT ĐỘNG CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
18	**13. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm (18 = 15 + 16 + 17)**	**20**	**(1.187.452.015.111)**	**(1.081.463.761.423)**
19	**14. Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (19 = 10 + 18)**		**299.530.235.432**	**299.029.394.575**
23	15. Doanh thu hoạt động tài chính	25	263.773.233.566	219.694.353.588
24	16. Chi phí hoạt động tài chính	26	(25.050.533.350)	(20.679.577.509)
25	**17. Lợi nhuận hoạt động tài chính (25 = 23 + 24)**		**238.722.700.216**	**199.014.776.079**
26	**18. Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**27**	**(337.672.604.841)**	**(315.296.614.236)**
30	**19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 19 + 25 + 26)**		**200.580.330.807**	**182.747.556.418**
31	20. Thu nhập khác	28	3.340.673.202	4.324.021.735
32	21. Chi phí khác	29	(1.442.618.279)	(616.508.747)
40	**22. Lợi nhuận khác (40 = 31 + 32)**		**1.898.054.923**	**3.707.512.988**
50	**23. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)**		**202.478.385.730**	**186.455.069.406**
51	24. Chi phí thuế TNDN hiện hành	30.1	(57.396.614.923)	(48.631.384.382)
52	25. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	30.2	(1.054.606.263)	5.406.119.820
60	**26. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 + 51 + 52)**		**144.027.164.544**	**143.229.804.844**
61	**27. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát**		**3.206.692.647**	**5.384.925.545**
62	**28. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ**		**140.820.471.897**	**137.844.879.299**
70	**29. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**		**1.005**	**1.005**

BÀ KIỀU THỊ HỒNG NHUNG
Chuyên viên
Ban Tài chính - Kế toán

BÀ NGUYỄN THANH MAI
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Tài chính - Kế toán

ÔNG TRẦN HOÀI AN
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Lợi nhuận trước thuế**		**202.478.385.730**	**186.455.069.406**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định		7.717.053.456	7.911.107.072
03	Các khoản dự phòng		157.754.548.211	157.919.723.153
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(1.433.644.819)	(8.145.021.850)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(224.974.506.910)	(206.805.553.799)
06	Chi phí lãi vay		502.009.827	5.221.540
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**		**142.043.845.495**	**137.340.545.522**
09	Tăng các khoản phải thu		(5.376.900.668)	(74.147.474.430)
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho		9.225.318	166.553.693
11	Tăng các khoản phải trả		185.221.593.129	85.250.270.920
12	Tăng chi phí trả trước		(31.758.526.609)	(8.973.192.141)
13	Tăng chứng khoán kinh doanh		85.384.185.399	(36.248.177.776)
14	Tiền lãi vay đã trả		(502.009.827)	(5.221.540)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	13	(61.940.379.610)	(32.336.079.824)
16	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		203.447.296	1.949.040.713
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(8.145.042.096)	(44.730.443.044)
20	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh**		**305.139.437.827**	**28.265.822.093**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(946.387.869)	(1.505.869.461)
22	Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		204.837.769	25.089.055
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác/ Tiền chi đầu tư vốn vào đơn vị khác		(4.589.728.840.495)	(2.978.802.728.205)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		4.281.887.031.909	2.745.446.623.487
27	Tiền lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		150.082.421.508	191.502.622.692
30	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư**		**(158.500.937.178)**	**(43.334.262.432)**
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay		-	2.023.787.651
34	Tiền trả nợ gốc vay		-	(2.023.787.651)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(102.188.747.841)	(92.286.385.597)
40	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính**		**(102.188.747.841)**	**(92.286.385.597)**
50	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng trong năm (50 = 20 + 30 + 40)**		**44.449.752.808**	**(107.354.825.936)**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**54.656.445.594**	**161.122.018.704**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi		822.326.130	889.252.826
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)**	**4**	**99.928.524.532**	**54.656.445.594**

BÀ KIỀU THỊ HỒNG NHUNG
Chuyên viên
Ban Tài chính - Kế toán

BÀ NGUYỄN THANH MAI
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Tài chính - Kế toán

ÔNG TRẦN HOÀI AN
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH RIÊNG
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Báo cáo kiểm toán độc lập 90
Bảng cân đối kế toán riêng 92
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng 95
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng 98



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 60755012/20278483

Kính gửi: **Các cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("Tổng Công ty") được lập ngày 9 tháng 2 năm 2018 và được trình bày từ trang 6 đến trang 72, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của

các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý đến thuyết minh số 2.1 của báo cáo tài chính riêng. Tổng công ty đã lập báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty và công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất này và báo cáo kiểm toán độc lập của chúng tôi đề ngày 28 tháng 2 năm 2019 đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

TRỊNH HOÀNG ANH
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán:
2071-2018-004-1

NGUYỄN VĂN TRUNG
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán:
3847-2016-004-1

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 2 năm 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**4.506.727.984.669**	**3.936.027.494.706**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	**4**	**58.406.605.294**	**37.485.664.636**
111	1. Tiền		58.406.605.294	37.485.664.636
120	**II. Đầu tư tài chính ngắn hạn**		**2.892.882.903.526**	**2.453.184.137.857**
121	1. Chứng khoán kinh doanh	5.1	108.386.308.344	193.770.493.743
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	5.1	(661.117.000)	(14.142.957.356)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.2	2.785.157.712.182	2.273.556.601.470
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**	**6**	**478.955.188.340**	**460.482.188.966**
131	1.Phải thu của khách hàng		382.372.778.104	332.583.511.896
131.1	1.1.Phải thu về hợp đồng bảo hiểm		382.353.324.117	332.564.057.909
131.2	1.2 Phải thu khác của khách hàng		19.453.987	19.453.987
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		720.783.096	2.415.675.531
136	3. Phải thu ngắn hạn khác		133.929.713.623	141.924.500.840
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(38.068.086.483)	(16.441.499.301)
140	**IV. Hàng tồn kho**		**146.828.992**	**155.168.992**
141	1.Hàng tồn kho		146.828.992	155.168.992
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**121.864.457.526**	**91.552.675.848**
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		121.823.116.442	91.552.675.848
151.1	1.1. Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	7	120.084.663.140	90.001.335.617
151.2	1.2. Chi phí trả trước ngắn hạn khác		1.738.453.302	1.551.340.231
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		41.341.084	-
190	**VI. Tài sản tái bảo hiểm**	**17.1**	**954.472.000.991**	**893.167.658.407**
191	1. Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm		319.526.719.142	274.705.055.287
192	2. Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm		634.945.281.849	618.462.603.120

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**393.898.820.474**	**565.447.147.184**
210	**I. Các khoản phải thu dài hạn**		**10.724.003.593**	**10.620.893.593**
216	1.Phải thu dài hạn khác		10.724.003.593	10.620.893.593
216.1	1.1. Ký quỹ bảo hiểm	8	8.000.000.000	8.000.000.000
216.2	1.2. Phải thu dài hạn khác		2.724.003.593	2.620.893.593
220	**II. Tài sản cố định**		**21.502.374.296**	**27.846.835.536**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	14.963.088.373	21.257.551.689
222	- Nguyên giá		60.527.865.239	60.441.678.539
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(45.564.776.866)	(39.184.126.850)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	6.539.285.923	6.589.283.847
228	- Nguyên giá		6.845.849.125	6.845.849.125
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(306.563.202)	(256.565.278)
250	**IV. Đầu tư tài chính dài hạn**		**360.073.137.169**	**524.291.166.444**
251	1. Đầu tư vào công ty con	5.3	34.660.020.000	34.660.020.000
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	5.3	75.907.370.000	75.907.370.000
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	5.3	(50.715.571.068)	(40.776.223.556)
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.2	300.221.318.237	454.500.000.000
260	**V. Tài sản dài hạn khác**		**1.599.305.416**	**2.688.251.611**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	106.415.127	140.755.059
262	2.Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	30.2	1.492.890.289	2.547.496.552
270	**TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)**		**4.900.626.805.143**	**4.501.474.641.890**
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**2.813.581.942.441**	**2.456.913.634.001**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**2.812.196.348.667**	**2.454.892.810.767**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	431.442.197.474	293.018.572.533
311.1	1.1.Phải trả về hợp đồng bảo hiểm		431.110.363.427	292.688.867.162
311.2	1.2. Phải trả khác cho người bán		331.834.047	329.705.371
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		1.638.861.391	1.715.633.269
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	25.545.979.946	30.081.365.354

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
314	4. Phải trả người lao động		56.175.582.522	58.180.891.694
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	67.501.285.546	36.173.564.436
318.1	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		6.480.625.230	6.277.177.934
318.2	7. Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	15	81.592.201.526	68.584.002.459
319	8. Phải trả ngắn hạn khác	16	19.888.603.386	40.486.965.141
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn		-	3.072.343.309
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		14.342.849.584	11.165.571.869
329	11. Dự phòng nghiệp vụ		2.107.588.162.062	1.906.136.722.769
329.1	*11.1. Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm*	*17.1*	*1.154.597.904.511*	*978.302.133.675*
329.2	*11.2. Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm*	*17.1*	*843.616.989.084*	*832.338.681.946*
329.3	*11.3. Dự phòng dao động lớn*	*17.2*	*109.373.268.467*	*95.495.907.148*
330	**II. Nợ dài hạn**		**1.385.593.774**	**2.020.823.234**
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	1.385.593.774	2.020.823.234
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**2.087.044.862.702**	**2.044.561.007.889**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	**18**	**2.087.044.862.702**	**2.044.561.007.889**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.172.768.950.000	1.172.768.950.000
411a	*1.1. Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*1.172.768.950.000*	*1.172.768.950.000*
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		655.565.033.362	655.565.033.362
417	3. Quỹ đầu tư phát triển		50.158.477.335	6.457.956.038
419	4. Quỹ dự trữ bắt buộc		44.093.204.290	36.714.320.247
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		164.459.197.715	173.054.748.242
421a	*5.1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước*		*24.260.400.445*	*6.992.767.290*
421b	*5.2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay*		*140.198.797.270*	*166.061.980.952*
440	**TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)**		**4.900.626.805.143**	**4.501.474.641.890**

BÀ KIỀU THỊ HỒNG NHUNG
Chuyên viên
Ban Tài chính - Kế toán

BÀ NGUYỄN THANH MAI
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Tài chính - Kế toán

ÔNG TRẦN HOÀI AN
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

số tham chiếu: B02 – DNPNT

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG TỔNG HỢP CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	1.422.330.840.664	1.316.053.529.612
12	2. Doanh thu hoạt động tài chính	254.967.334.357	247.913.340.613
13	3. Thu nhập khác	1.298.012.702	470.235.061
20	4. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(1.141.063.321.621)	(1.035.544.810.864)
22	5. Chi phí hoạt động tài chính	(16.955.799.955)	(17.707.099.911)
23	6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(316.617.459.008)	(297.899.433.470)
24	7. Chi phí khác	(1.382.512.472)	(116.990.707)
50	**8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=10+12+13+20+22+23+24)**	**202.577.094.667**	**213.168.770.334**
51	9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(53.944.807.091)	(43.772.804.966)
52	10. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(1.054.606.263)	5.406.119.820
60	**11. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50+51+52)**	**147.577.681.313**	**174.802.085.188**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG THEO HOẠT ĐỘNG CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	**1. Doanh thu phí bảo hiểm (01 = 01.1 + 01.2 + 01.3)**	**19**	**1.902.741.156.510**	**1.719.214.861.320**
01.1	Trong đó: - Phí bảo hiểm gốc		1.778.812.204.207	1.594.284.224.175
01.2	- Phí nhận tái bảo hiểm		300.224.723.139	187.985.628.791
01.3	- Tăng dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm		(176.295.770.836)	(63.054.991.646)
02	**2. Phí nhượng tái bảo hiểm (02 = 02.1 + 02.2)**	**20**	**(646.479.131.544)**	**(555.479.172.648)**
02.1	Trong đó: - Tổng phí nhượng tái bảo hiểm		(691.300.795.399)	(532.701.189.549)
02.2	- Tăng/(giảm) dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm		44.821.663.855	(22.777.983.099)
03	**3. Doanh thu phí bảo hiểm thuần (03 = 01 + 02)**		**1.256.262.024.966**	**1.163.735.688.672**
04	**4. Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (04 = 04.1 + 04.2)**		**166.068.815.698**	**152.317.840.940**
04.1	Trong đó: - Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	21	139.657.182.159	126.003.913.298
04.2	- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	22	26.411.633.539	26.313.927.642
10	**5. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (10 = 03 + 04)**		**1.422.330.840.664**	**1.316.053.529.612**
11	**6. Chi bồi thường (11 = 11.1 + 11.2)**		**(916.113.900.592)**	**(748.277.532.644)**
11.1	Trong đó: - Tổng chi bồi thường		(931.362.725.743)	(763.193.926.098)
11.2	- Các khoản giảm trừ		15.248.825.151	14.916.393.454
12	**7. Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm**		**343.438.738.560**	**260.813.611.175**
13	**8. Tăng dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm**		**(11.278.307.138)**	**(328.460.051.169)**
14	**9. Tăng dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm**		**16.482.678.729**	**283.741.314.433**
15	**10. Tổng chi bồi thường bảo hiểm (15 = 11 + 12 + 13 + 14)**	**23**	**(567.470.790.441)**	**(532.182.658.205)**
16	**11. Tăng dự phòng dao động lớn**	**17.2**	**(13.877.361.319)**	**(12.495.686.634)**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

PHẦN II: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG THEO HOẠT ĐỘNG CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
17	**12. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (17 = 17.1 + 17.2)**	**24**	**(559.715.169.861)**	**(490.866.466.025)**
17.1	Trong đó: - Chi hoa hồng bảo hiểm		(171.324.804.134)	(143.274.271.179)
17.2	- Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm		(388.390.365.727)	(347.592.194.846)
18	**13. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm (18 = 15 + 16 + 17)**		**(1.141.063.321.621)**	**(1.035.544.810.864)**
19	**14. Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (19 = 10 + 18)**		**281.267.519.043**	**280.508.718.748**
23	15. Doanh thu hoạt động tài chính	25	254.967.334.357	247.913.340.613
24	16. Chi phí hoạt động tài chính	26	(16.955.799.955)	(17.707.099.911)
25	**17. Lợi nhuận hoạt động tài chính (25 = 23 + 24)**		**238.011.534.402**	**230.206.240.702**
26	**18. Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**27**	**(316.617.459.008)**	**(297.899.433.470)**
30	**19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 19 + 25 + 26)**		**202.661.594.437**	**212.815.525.980**
31	20. Thu nhập khác	28	1.298.012.702	470.235.061
32	21. Chi phí khác	29	(1.382.512.472)	(116.990.707)
40	**22. Lợi nhuận khác (40 = 31 + 32)**		**(84.499.770)**	**353.244.354**
50	**23. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)**		**202.577.094.667**	**213.168.770.334**
51	24. Chi phí thuế TNDN hiện hành	30.1	(53.944.807.091)	(43.772.804.966)
52	25. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	30.2	(1.054.606.263)	5.406.119.820
60	**26. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 + 51 + 52)**		**147.577.681.313**	**174.802.085.188**

BÀ KIỀU THỊ HỒNG NHUNG
Chuyên viên
Ban Tài chính - Kế toán

BÀ NGUYỄN THANH MAI
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Tài chính - Kế toán

ÔNG TRẦN HOÀI AN
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Lợi nhuận trước thuế**		**202.577.094.667**	**213.168.770.334**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định		6.430.647.940	6.621.353.337
03	Các khoản dự phòng		158.353.374.269	158.278.384.664
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(1.073.631.694)	(265.103.413)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(233.897.419.691)	(238.544.631.346)
06	Chi phí lãi vay		502.009.827	5.221.540
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**		**132.892.075.318**	**139.263.995.116**
09	Tăng các khoản phải thu		(40.244.037.640)	(23.429.461.749)
10	Giảm / (tăng) hàng tồn kho		8.340.000	(8.340.000)
11	Tăng các khoản phải trả		171.002.996.285	21.791.333.444
12	Tăng chi phí trả trước		(29.325.945.483)	(18.797.555.281)
13	Giảm / (tăng) chứng khoán kinh doanh		85.384.185.399	(36.248.177.776)
14	Tiền lãi vay đã trả		(502.009.827)	(5.221.540)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	13	(57.514.592.928)	(28.686.075.673)
16	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		203.447.296	1.949.040.713
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(7.994.787.217)	(44.730.443.044)
20	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh**		**253.909.671.203**	**11.099.094.210**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(86.186.700)	(532.696.806)
22	Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		-	25.089.055
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác/ Tiền chi đầu tư vốn vào đơn vị khác		(4.509.759.937.069)	(2.664.555.011.603)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		4.187.227.932.633	2.416.568.722.245
27	Tiền lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		170.876.258.461	204.282.424.118
30	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư**		(151.741.932.675)	(44.211.472.991)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay		-	2.023.787.651
34	Tiền trả nợ gốc vay		-	(2.023.787.651)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(82.069.124.000)	(83.269.124.914)
40	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính**		**(82.069.124.000)**	**(83.269.124.914)**
50	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng trong năm (50 = 20 + 30 + 40)**		**20.098.614.528**	**(116.381.503.695)**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**37.485.664.636**	**152.977.915.505**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi		822.326.130	889.252.826
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)**	**4**	**58.406.605.294**	**37.485.664.636**

BÀ KIỀU THỊ HỒNG NHUNG
Chuyên viên
Ban Tài chính - Kế toán

BÀ NGUYỄN THANH MAI
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Tài chính - Kế toán

ÔNG TRẦN HOÀI AN
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 02 năm 2019


BIC
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV
HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI



BIDV INSURANCE CORPORATION

16th floor, block A, Vincom tower, 191 Ba Trieu street, Hai Ba Trung District, Hanoi, Vietnam

Tel: (84-4) 2220 0282 Fax: (84-4) 2220 0281

Email: **bic@bidv.vn** I **www.bic.vn**